

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 101 Boys 16-18 200 LC Meter Freestyle**

KLLT: 1:50.94 # 7/2018

Hoang Nguyen Huy

QBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:53.00	1:51.53	
2 Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	1:50.00	1:52.67	
3 Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	1:52.00	1:54.72	
4 Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	1:54.00	1:56.33	
5 Vo Minh, Khang	18	Long An	1:54.00	1:58.77	
6 Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	1:57.00	1:58.84	
7 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	2:02.00	1:59.46	
8 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	2:00.00	2:01.61	
9 Lai Duc, Khiem	16	TP Ho Chi Minh	2:03.00	2:03.72	
10 Bui Thai, Tu	17	Long An	1:58.00	2:05.63	
11 Le Trung, Hieu	16	Hai Phong	NT	2:15.79	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X1:51.50	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X1:55.22	
--- Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	NT	X1:57.75	
--- Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X1:58.16	
--- Tran Dinh, Tau	17	Da Nang	NT	X2:00.22	
--- Le Hoang, Minh An	17	TP Ho Chi Minh	NT	X2:00.76	
--- Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X2:04.09	
--- Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	NT	X2:07.27	
--- Vo Tri, Trung	16	An Giang	1:54.00	DNF	
--- Ngo Van, Phap	18	Da Nang	NT	XDNF	

Event 102 Girls 16-18 200 LC Meter Freestyle

KLLT: 1:53.73 # 19/05/2017

Trieu Tran Tan

LAN

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	2:04.00	2:08.79	
2 Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	2:10.00	2:10.56	
3 Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	2:14.00	2:13.93	
4 Ton Nu, My Ngoc	17	Da Nang	2:12.00	2:14.49	
--- Vu Thi, Phuong Anh	19	TP Ho Chi Minh	NT	X2:17.99	

Event 103 Boys 14-15 200 LC Meter Freestyle

KLLT: 1:53.85 # 19/05/2018

Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:00.00	1:55.04	
2 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:00.00	1:56.35	
3 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	1:58.27	
4 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:00.00	1:59.31	
5 Bui Gia, Hoang	15	TP Ho Chi Minh	2:01.00	2:00.62	
6 Le Do, Gia Khang	15	TP Ho Chi Minh	2:00.00	2:00.98	
7 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	2:05.00	2:04.79	
8 Nong Nguyen, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	2:04.00	2:05.10	
9 Nguyen Le, Truyen Dat	14	Dong Nai	2:04.30	2:05.18	
10 Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	2:07.48	
11 Doan Kim, Tham	15	Quang Binh	2:06.00	2:07.53	
12 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	2:08.00	2:08.89	
13 Ngo Tuan, Lam	15	Da Nang	2:10.00	2:09.24	
14 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	2:09.00	2:11.61	
15 Nguyen Van, Bao	14	Long An	2:10.00	2:14.75	
16 Ngo Ba, Hung	14	Quang Ninh	2:11.00	2:21.64	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 103 Boys 14-15 200 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Truong, Nghia	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	NT	X2:10.90	
--- Le Anh, Tu	15	Hai Phong	NT	X2:28.78	

Event 104 Girls 14-15 200 LC Meter Freestyle

KLLT: 2:04.21 # 12/2015

Phuong Tram Nguyen Diep

TT 2

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Thi, My Tien	15	Long An	2:08.00	2:07.30	
2 Dang Ai, My	14	An Giang	2:08.00	2:08.73	
3 Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	2:10.00	2:09.39	
4 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	2:06.00	2:09.40	
5 Nguyen Thi, Bich Ngoc	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:10.00	2:15.41	
6 Pham Thi, Hong Gam	15	An Giang	2:12.00	2:15.75	
7 Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	2:13.00	2:17.68	
8 Nguyen Thi, Giang	15	Da Nang	2:17.00	2:19.16	
9 Thach T, Thao Suong	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:22.00	2:21.76	
10 Vu Thanh, Ngan	14	Quang Ninh	2:13.00	2:30.83	
11 Vu Thi, Thuy Linh	14	Quang Ninh	2:20.00	2:41.00	

Event 105 Boys 12-13 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	2:04.00	2:05.54	
2 Trinh Truong, Vinh	13	TP Ho Chi Minh	2:07.00	2:06.70	
3 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	2:13.02	
4 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	2:14.00	2:14.58	
5 Le Gia, Bao	13	Vinh Long	NT	2:16.03	
6 Pham Hong, Gia Bao	13	Clb Ky Dong-Quan 3	2:12.00	2:17.37	
7 Le Nhat, Quang	13	Hai Phong	NT	2:18.40	
8 Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	2:19.00	2:19.21	
9 Duong Xuan, Bach	12	An Giang	2:12.00	2:20.80	
10 Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	2:20.00	2:23.67	
11 Vo Minh, Tai	13	Da Nang	2:20.00	2:23.70	
12 Pham Van, Xuan	13	Hai Duong	NT	2:24.67	
13 Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	2:15.00	2:25.17	
14 Nguyen Nam, Khanh	12	Hai Duong	NT	2:36.57	
15 Le Dinh, Duy	13	Quang Ninh	2:31.00	2:38.94	
16 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	2:30.00	2:40.15	
17 Duong Nguyen, Hoang Anh	12	Quang Ninh	NT	2:46.33	
--- Ngo Quang, Hieu	12	Hai Duong	NT	X2:37.40	
--- Nguyen Van, Tu	13	Hai Duong	NT	X2:41.04	

Event 106 Girls 12-13 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	2:09.00	2:11.34	
2 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	2:14.00	2:14.83	
3 Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:17.00	2:15.75	
4 Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	2:18.00	2:17.07	
5 Vu Nguyen Hong, Anh	13	TP Ho Chi Minh	2:17.00	2:18.08	
6 Nguyen Phuong, Nghi	13	TP Ho Chi Minh	2:19.00	2:20.55	
7 Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:30.00	2:22.04	
8 Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	2:30.00	2:25.20	
9 Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	2:22.00	2:28.14	
10 Nguyen Phan, Thao Nguyen	12	Quang Ninh	2:35.00	2:32.43	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020

Results

(Event 106 Girls 12-13 200 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
11 Dinh Thi, Ngoc Diep	13	Ha Noi	2:20.00	2:32.60	
12 Le Thi, Tuyet Ngan	12	Long An	2:30.00	2:36.38	
13 Nguyen Tu, Anh	13	Nghe An	2:24.00	2:36.60	
14 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	2:30.00	2:38.37	
15 Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	2:35.00	2:39.11	
16 Le Thi, Hue	13	Quang Ninh	2:40.00	2:40.83	
--- Nguyen Huynh, Bao Nhi	13	TP Ho Chi Minh	NT	X2:28.60	
--- Vo Anh Ngan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	NT	X2:30.35	
--- Tran Le, Tuyet Nghi	12	Binh Dinh	2:50.68	DQ	

Event 107 Boys 11 & Under 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Nam, Gia Bao	11	TP Ho Chi Minh	2:28.00	2:28.42	
2 Le Van, Chieu	11	Da Nang	2:35.00	2:41.79	
3 Huynh Tuan, Anh	11	An Giang	2:25.00	2:45.93	
--- Nguyen Quoc, Khang	11	Binh Phuoc	NT	DQ	

Event 108 Girls 11 & Under 200 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Kha, Han	11	Long An	NT	2:26.46	
2 Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:34.00	2:27.36	
3 Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	2:30.00	2:29.60	
4 Tran Ngoc, Bang Tam	11	TP Ho Chi Minh	2:29.00	2:29.64	
5 Banh Ngoc, Thao Tien	11	TP Ho Chi Minh	2:28.00	2:29.72	
6 Nguyen Quynh, Thy	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:36.00	2:32.50	
7 Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	2:45.00	2:32.51	
8 Nguyen Thanh, Thuy	11	Quang Ninh	2:42.00	2:41.28	
9 Nguyen Ngoc, Anh Thu	11	Dong Nai	2:33.60	2:43.03	
10 Le Ngoc, Han	10	Tien Giang	NT	2:43.45	
11 Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	2:43.56	
12 Pham Thi, Thuy Tien	11	Hai Duong	NT	2:47.49	
13 Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	2:52.60	
14 Tran Thi, My Duyen	11	Quang Ninh	NT	3:06.71	
--- Vu Nguyen Boi, Anh	11	TP Ho Chi Minh	NT	X2:34.35	
--- Hoang Thi, Kieu Mai	11	Hai Duong	NT	X2:48.63	
--- Do Ngoc, Mai	11	Hai Duong	NT	X2:59.41	
--- Diep Lan, Anh	11	Quang Ninh	NT	X3:04.58	
--- Luu Thi, Tra My	10	Hai Duong	NT	X3:16.28	

Event 109 Boys 16-18 100 LC Meter Butterfly

KLLT: 54.83 # 6/2011		Do Ngoc Que Tran	Da Nang		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hoang, Khang	17	Vinh Long	55.50	56.00	
2 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	57.00	56.03	
3 Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	58.50	58.05	
4 Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	58.50	58.50	
5 Phuong Duc, Binh	17	Ha Noi	58.00	58.81	
6 Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	58.00	59.38	
7 Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	58.00	1:00.34	
8 Ngo Vy, Bao Huy	16	Hai Phong	NT	1:01.97	
9 Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	57.00	1:02.32	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X57.25	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 109 Boys 16-18 100 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X57.87	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X59.00	
--- Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X59.37	
--- Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	NT	X1:01.40	
--- Vo Tri, Trung	16	An Giang	57.00	DNF	

Event 110 Girls 16-18 100 LC Meter Butterfly

KLLT: 1:01.95 # 6/2011

Nguyen Thi Kim Tuyen

TP.Ho Chi Minh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	1:03.00	1:03.64	
2 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	1:10.00	1:04.39	
3 Ton Nu, My Ngoc	17	Da Nang	1:04.00	1:05.13	
4 Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	1:05.00	1:06.53	
5 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	1:03.70	1:09.01	

Event 111 Boys 14-15 100 LC Meter Butterfly

KLLT: 57.38 # 18/05/2018

Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	57.00	56.01 #	
2 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	58.00	58.20	
3 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:01.00	58.95	
4 Huynh Ha, Trong Khoi	15	Ben Tre	1:03.00	1:00.34	
5 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	1:00.00	1:00.65	
6 Le Do, Gia Khang	15	TP Ho Chi Minh	1:02.00	1:01.45	
7 Nong Nguyen, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	1:02.00	1:03.14	
8 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	1:00.00	1:03.42	
9 Nguyen Huu, Hoang Long	15	Binh Phuoc	1:04.00	1:03.47	
10 Do Van, Triet	15	An Giang	1:03.00	1:03.49	
11 Hoang Van, Thinh	14	Quang Binh	1:03.00	1:08.55	
12 Nguyen Van, Bao	14	Long An	1:00.00	1:10.45	
13 Doan Van, Giang	15	Hai Duong	NT	1:26.28	
--- Le Nguyen Thanh, Dan	14	TP Ho Chi Minh	NT	X1:06.14	

Event 112 Girls 14-15 100 LC Meter Butterfly

KLLT: 1:02.33 # 12/2015

D Phuong Tram Nguyen

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Ai, My	14	An Giang	1:04.00	1:06.58	
2 Vo Thi, My Tien	15	Long An	1:05.00	1:06.80	
3 Lam My, Ngan	15	TP Ho Chi Minh	1:07.00	1:07.48	
4 Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	1:04.00	1:07.83	
5 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	1:03.00	1:08.42	
6 Nguyen Thi, My Xuyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:08.00	1:09.65	
7 Thach T, Thao Suong	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:07.00	1:09.80	
8 Bui Quynh, Anh	15	Hai Phong	NT	1:11.02	
9 Nguyen Thi, Bich Ngoc	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:04.00	1:11.25	
10 Nguyen Thu, Thao	14	Ha Noi	1:13.80	1:17.21	

Event 113 Boys 12-13 100 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Tran Hoang, Loc	13	TP Ho Chi Minh	1:02.00	1:01.91	
2 Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	1:03.00	1:03.80	
3 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	1:04.00	1:05.88	
4 Huynh Trung, That	13	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:04.00	1:07.31	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 113 Boys 12-13 100 LC Meter Butterfly)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5	Le Gia, Bao	13	Vinh Long	1:04.00	1:08.69	
6	Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	1:05.00	1:08.70	
7	Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	1:09.46	
8	Nguyen Huu, Duc	13	Ha Noi	1:09.00	1:09.47	
9	Vo Minh, Tai	13	Da Nang	1:12.00	1:10.67	
10	Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	1:12.00	1:11.94	
11	Duong Xuan, Bach	12	An Giang	1:15.00	1:12.35	
12	Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	1:10.00	1:13.10	
13	Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	1:15.00	1:16.54	
---	Tran Quoc, Chieu	12	Hai Duong	NT	DNF	

Event 114 Girls 12-13 100 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	1:05.00	1:06.03	
2	Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	1:06.00	1:08.02	
3	Thach Thi, Diem My	13	Dong Nai	1:09.00	1:08.55	
4	Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	1:08.00	1:08.70	
5	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	1:08.80	1:08.86	
6	Vu Nguyen Hong, Anh	13	TP Ho Chi Minh	1:09.00	1:09.93	
7	Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:12.00	1:13.39	
8	Ha Thi, Kieu My	12	An Giang	1:20.00	1:13.99	
9	Dao Thi, Anh	12	Ha Noi	1:14.00	1:15.35	
10	Tran Le, Tuyet Nghi	12	Binh Dinh	1:15.23	1:20.25	
11	Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	1:17.00	1:27.32	
12	Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	1:15.00	1:30.75	

Event 115 Boys 11 & Under 100 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Thai, Vi Duc	11	TP Ho Chi Minh	1:10.00	1:12.84	
2	Le Van, Chieu	11	Da Nang	1:20.00	1:23.18	
3	Nguyen Quoc, Khang	11	Binh Phuoc	NT	1:40.17	

Event 116 Girls 11 & Under 100 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:15.00	1:12.47	
2	Huynh Thien, Ngoc	11	TP Ho Chi Minh	1:14.30	1:13.22	
3	Tran Ngoc, Bang Tam	11	TP Ho Chi Minh	1:14.00	1:13.24	
4	Ho Kha, Han	11	Long An	NT	1:14.74	
5	Pham Hai, Thanh	11	Thanh Hoa	NT	1:17.06	
6	Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	1:20.00	1:17.83	
7	Tran Pham, Tu Minh	11	Dong Nai	1:17.20	1:21.77	
8	Nguyen Thanh, Thuy	11	Quang Ninh	1:17.00	1:26.50	
9	Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	1:16.00	1:27.33	
10	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	1:31.24	
11	Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	1:40.37	
12	Pham Phuong, Thao	11	Quang Ninh	NT	1:41.01	
---	Le Ngoc, Hieu Lam	11	Thanh Hoa	NT	X1:48.06	

Event 117 Boys 16-18 400 LC Meter IM

KLLT: 4:23.06 # 21/05/2019 Kim Son Nguyen Huu

AGG

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	4:22.00	4:21.76 #	
2	Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	4:22.00	4:21.77 #	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 117 Boys 16-18 400 LC Meter IM)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	4:26.00	4:28.57	
4 Vo Tri, Trung	16	An Giang	4:31.00	4:30.68	
5 Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	4:30.00	4:45.47	
6 Le Thanh, Duoc	16	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	4:35.00	4:47.86	
7 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	4:33.00	4:50.70	
8 Lai Duc, Khiem	16	TP Ho Chi Minh	4:58.00	5:01.16	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X4:36.37	
--- Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X4:38.56	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X4:38.80	
--- Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X4:47.85	
--- Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	NT	X4:54.15	

Event 118 Girls 16-18 400 LC Meter IM

KLLT: 4:52.83 # 6/2013

Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	5:05.00	5:00.18	
2 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	4:10.00	5:05.51	
3 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	5:05.00	5:58.03	

Event 119 Boys 14-15 400 LC Meter IM

KLLT: 4:25.46 # 7/2018

Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	4:30.00	4:29.61	
2 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	4:36.00	4:31.74	
3 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	4:30.00	4:34.78	
4 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	4:44.08	
5 Bui Gia, Hoang	15	TP Ho Chi Minh	4:52.00	4:46.78	
6 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	4:50.00	4:50.04	
7 Vo Minh, Hieu	14	Dong Nai	4:50.00	4:54.37	
8 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	5:10.00	5:02.11	
9 Truong Van, Quyen	14	Quang Binh	5:10.00	5:15.54	
10 Nguyen Van, Bao	14	Long An	5:05.00	5:31.64	

Event 120 Girls 14-15 400 LC Meter IM

KLLT: 5:01.45 # 6/2011

Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Thi, My Tien	15	Long An	5:05.00	5:00.60 #	
2 Dang Ai, My	14	An Giang	5:02.00	5:14.03	
3 Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	5:10.00	5:28.64	
4 Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	5:20.00	5:28.90	
--- Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	5:02.00	DNF	
--- Hoang Mai, Huong Lan	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	5:15.00	DNF	

Event 121 Boys 12-13 400 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Tran Hoang, Loc	13	TP Ho Chi Minh	5:00.00	5:00.62	
2 Bui Sy, Nhat	13	TP Ho Chi Minh	4:59.00	5:01.09	
3 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	5:15.00	5:11.70	
4 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	5:23.02	
5 Huynh Truong, That	13	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	5:20.00	5:27.06	
6 Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	5:20.00	5:36.19	
7 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	5:20.00	6:22.15	
--- Nguyen Quoc, Thuan	13	TP Ho Chi Minh	NT	X5:13.60	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020

Results

Event 122 Girls 12-13 400 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	5:10.00	5:10.88	
2 Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	5:30.00	5:23.85	
3 Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	5:28.00	5:25.60	
4 Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	5:30.00	5:26.15	
5 Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	5:38.00	5:34.04	
6 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	5:20.00	5:34.62	
7 Dang Nguyen, Phuong Tram	12	TP Ho Chi Minh	5:40.00	5:45.38	
8 Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	5:35.00	5:46.50	
9 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	5:30.00	6:40.41	
10 Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	5:30.00	6:42.00	
--- Huynh Le, Thanh Vy	13	TP Ho Chi Minh	NT	X5:46.80	
--- Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	5:30.00	DNF	

Event 123 Girls 16-18 800 LC Meter Freestyle

KLLT: 9:06.45 # 6/2013		Nguyen Thi Anh Vien	Quoc Phong 4		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	9:01.00	9:17.59	
2 Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	9:17.00	9:34.22	
3 Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	9:40.00	9:42.47	
--- Ton Nu, My Ngoc	17	Da Nang	9:45.00	DNF	
--- Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	9:40.00	DNF	

Event 124 Mixed 4x100 LC Meter Medley Relay

KLLT: 4:08.39 # 7/2019		Tram,An,Thi,Hien	HCM		
		Truong Viet, Le Hoang Minh, Tran Ngoc, Le Hoang Ba			
Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points	
1 An Giang	A	NT	4:13.95		
1) Vo Tri, Trung M16	2) Le Trong, Phuc M15	3) Dang Ai, My W14	4) Pham Thi, Hong Gam W15		
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	4:15.89		
1) Truong Viet, Vu M16	2) Le Hoang, Minh An M17	3) Tran Ngoc, Thi W17	4) Nguyen Kha, Nhi W12		
3 Da Nang	A	NT	4:16.24		
1) Ngo Tuan, Lam M15	2) Nguyen Huu, Kim Son M18	3) Ton Nu, My Ngoc W17	4) Le Thi, Thuy Trang W12		
4 Long An	A	NT	4:18.40		
1) Le Van, Hung M15	2) Vo Thi, My Tien W15	3) Bui Thai, Tu M17	4) Tran Thi, Hong Gam W15		
5 Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	4:20.06		
1) Tran Hung, Nguyen M17	2) Do Ngoc, Hoang Lam W12	3) Ho Nguyen, Duy Khoa M15	4) Thach T, Thao Suong W15		
6 Vinh Long	A	NT	4:26.70		
1) Pham Nguyen, Nhu Y W13	2) Nguyen Thi, Nhat Lam W17	3) Nguyen Hoang, Khang M17	4) Le Gia, Bao M13		
7 Quang Ninh	A	NT	4:51.95		
1) Ngo Ba, Hung M14	2) Le Thi, Hue W13	3) Tran The, Luong M15	4) Vu Thanh, Ngan W14		
8 Hai Phong	A	NT	4:58.85		
1) Do Thi, Tuyet Mai W13	2) Nguyen Thi, Yen Nhi W11	3) Ngo Vy, Bao Huy M16	4) Le Nhat, Quang M13		

Event 125 Mixed 4x100 LC Meter Freestyle Relay

KLLT: 3:47.00 # 7/2019		Hien,Tram,Thi,Alois	Tp Ho Chi Minh		
		T Ngo Phuoc, M Dang Ai, H Pham T, K Nguyen Huu			
Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points	
1 Da Nang	A	NT	3:53.46		
1) Ngo Van, Phap M18	2) Nguyen Quoc, Khai Hoan M17	3) Nguyen Thi, Giang W15	4) Le Thi, Thuy Trang W12		
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:54.95		
1) Nguyen, Nam M16	2) Vu Nguyen Hong, Anh W13	3) Tran Ngoc, Thi W17	4) Truong Viet, Vu M16		
3 Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	4:06.81		
1) Mai Tran, Tuan Anh M14	2) Hoang Mai, Huong Lan W15	3) Thach T, Thao Suong W15	4) Tran Hung, Nguyen M17		

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 125 Mixed 4x100 LC Meter Freestyle Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
4 Long An	A	NT	4:07.70	
1) Nguyen Van, Bao M14	2) Do Ngoc, Que Tran W16	3) Le Thi, Tuyet Ngan W12	4) Vo Minh, Khang M18	
5 An Giang	A	NT	4:16.73	
1) Do Van, Triet M15	2) Phan Thi, To Quyên W15	3) Ha Thi, Kieu My W12	4) Nguyen Van, Nghia M15	
6 Hai Phong	A	NT	4:23.25	
1) Le Trung, Hieu M16	2) Phung Ngoc, My W18	3) Bui Quynh, Anh W15	4) Le Anh, Tu M15	
7 Quang Ninh	A	NT	4:55.60	
1) Vu Thi, Thuy Linh W14	2) Duong Nguyen, Hoang Anh M12	3) Nguyen Phan, Thao Nguyen W14	4) Le Dinh, Duy M13	
--- Vinh Long	A	NT	DNF	
1) Nguyen Thi, Nhat Lam W17	2) Nguyen Hoang, Khang M17	3) Pham Nguyen, Nhu Y W13	4) Le Gia, Bao M13	

Event 201 Boys 16-18 50 LC Meter Butterfly

KLLT: 25.09 # 19/07/2019 Khang Nguyen Hoang

VLG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hoang, Khang	17	Vinh Long	24.50	24.78 #	
2 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	26.00	25.55	
3 Ngo Van, Phap	18	Da Nang	26.50	26.26	
4 Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	26.80	26.60	
5 Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	26.30	26.72	
6 Phuong Duc, Binh	17	Ha Noi	26.50	26.74	
7 Vo Tri, Trung	16	An Giang	26.00	26.88	
8 Bui Thai, Tu	17	Long An	28.00	26.89	
9 Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	26.80	27.11	
10 Dao Khanh, Duong	18	Cong an Nhan Dan	27.00	27.70	
11 Nguyen Van, An	16	Hai Duong	NT	28.12	
12 Ngo Vy, Bao Huy	16	Hai Phong	NT	28.33	
13 Nguyen Minh, Hung	17	Binh Phuoc	29.00	29.59	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X26.26	
--- Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X26.74	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X26.93	
--- Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	NT	X27.53	
--- Vu Van, Dong	16	Ha Noi	NT	X28.15	

Event 202 Girls 16-18 50 LC Meter Butterfly

KLLT: 28.41 # 2010 Nguyen Thi Kim Tuyen

TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	34.00	29.00	
2 Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	29.00	29.10	
3 Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	30.00	30.26	
4 Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	29.80	30.29	
5 Ton Nu, My Ngoc	17	Da Nang	30.00	30.92	
6 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	29.50	33.07	
--- Nguyen Diep, Phuong Tram	19	TP Ho Chi Minh	NT	X29.60	

Event 203 Boys 14-15 50 LC Meter Butterfly

KLLT: 25.49 # 19/05/2018 Khang Nguyen Hoang

VLG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	27.00	25.52	
2 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	27.00	26.80	
3 Huynh Ha, Trong Khoi	15	Ben Tre	29.50	27.50	
4 Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	27.51	
5 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	28.60	28.30	
6 Le Nguyen Thanh, Dan	14	TP Ho Chi Minh	28.07	28.56	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 203 Boys 14-15 50 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
7 Nong Nguyen, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	27.00	28.74	
8 Nguyen Huu, Hoang Long	15	Binh Phuoc	28.00	28.83	
9 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	27.30	29.03	
10 Hoang Van, Thinh	14	Quang Binh	28.00	29.15	
11 Do Van, Triet	15	An Giang	28.00	29.33	
12 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	29.00	30.97	
13 Le Anh, Tu	15	Hai Phong	NT	31.25	
14 Doan Van, Giang	15	Hai Duong	NT	35.08	

Event 204 Girls 14-15 50 LC Meter Butterfly

KLLT: 28.83 # 18/05/2015 D Phuong Tram Nguyen

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	28.20	27.85 #	
2 Dang Ai, My	14	An Giang	29.00	30.16	
3 Le Thi, Nhu Quynh	15	Da Nang	29.00	30.30	
4 Lam My, Ngan	15	TP Ho Chi Minh	30.00	30.53	
5 Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	30.00	30.65	
6 Bui Quynh, Anh	15	Hai Phong	NT	30.78	
*7 Nguyen Thi, Bich Ngoc	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	29.00	31.04	
*7 Nguyen Thi, My Xuyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	31.00	31.04	
9 Vo Thi, My Tien	15	Long An	30.00	31.11	
10 Thach T, Thao Suong	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	30.00	31.31	
11 Vu Thanh, Ngan	14	Quang Ninh	31.58	31.95	
12 Nguyen Thu, Thao	14	Ha Noi	30.50	32.63	
13 Le Diem, Quynh	14	Ha Noi	31.05	33.42	
14 Vo Thi, Tuyet Ngoc	15	Binh Dinh	34.27	36.85	

Event 205 Boys 12-13 50 LC Meter Butterfly

KLLT: 27.60 # 7/2019 Mai Tran Tuan Anh

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Tran Hoang, Loc	13	TP Ho Chi Minh	28.60	28.33	
2 Bui Sy, Nhat	13	TP Ho Chi Minh	28.40	28.54	
3 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	28.00	30.20	
4 Vo Minh, Tai	13	Da Nang	31.00	30.36	
5 Nguyen Huu, Duc	13	Ha Noi	30.00	30.40	
6 Le Gia, Bao	13	Vinh Long	28.00	30.57	
7 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	31.13	
8 Huynh Truong, That	13	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	30.00	31.36	
9 Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	30.50	31.67	
10 Le Nhat, Quang	13	Hai Phong	NT	31.92	
*11 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	33.00	32.18	
*11 Duong Xuan, Bach	12	An Giang	32.00	32.18	
13 Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	31.50	32.50	
14 Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	31.00	32.59	
15 Nguyen Nam, Khanh	12	Hai Duong	NT	34.89	
16 Ngo Quang, Hieu	12	Hai Duong	NT	34.98	
--- Tran Quoc, Chieu	12	Hai Duong	NT	X39.25	

Event 206 Girls 12-13 50 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	29.00	30.33	
2 Thach Thi, Diem My	13	Dong Nai	30.50	30.87	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 206 Girls 12-13 50 LC Meter Butterfly)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3	Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	31.50	31.11	
4	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	30.20	31.12	
5	Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	30.50	31.39	
6	Vu Nguyen Hong, Anh	13	TP Ho Chi Minh	31.50	31.65	
7	Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	32.00	32.95	
8	Ha Thi, Kieu My	12	An Giang	35.00	33.16	
9	Dao Thi, Anh	12	Ha Noi	32.00	33.67	
10	Nguyen Ngoc, Khanh Vy	13	Vinh Long	32.00	34.21	
11	Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	37.00	35.44	
12	Tran Le, Tuyet Nghi	12	Binh Dinh	33.78	35.62	
13	Do Thi, Tuyet Mai	13	Hai Phong	NT	35.69	
14	Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	33.00	37.17	
15	Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	34.00	38.47	
16	Nguyen Ngoc, Kim Ngan	12	Binh Phuoc	NT	41.96	

Event 207 Boys 11 & Under 50 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Thai, Vi Duc	11	TP Ho Chi Minh	31.89	32.12	
2	Le Van, Chieu	11	Da Nang	35.00	36.46	
3	Huynh Tuan, Anh	11	An Giang	35.00	37.17	
4	Nguyen Quoc, Khang	11	Binh Phuoc	NT	41.33	
5	Pham Duy, Hung	11	Thanh Hoa	NT	49.84	

Event 208 Girls 11 & Under 50 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	33.00	31.35	
2	Tran Ngoc, Bang Tam	11	TP Ho Chi Minh	33.00	32.85	
3	Huynh Thien, Ngoc	11	TP Ho Chi Minh	32.90	33.24	
4	Ho Kha, Han	11	Long An	NT	34.33	
5	Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	35.00	34.69	
6	Nguyen Quynh, Thy	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	35.00	35.11	
7	Tran Pham, Tu Minh	11	Dong Nai	35.00	35.76	
8	Nguyen Thanh, Thuy	11	Quang Ninh	34.80	36.29	
9	Pham Hai, Thanh	11	Thanh Hoa	NT	36.30	
10	Le Ngoc, Han	10	Tien Giang	NT	37.60	
11	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	38.06	
12	Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	34.20	38.16	
13	Dinh Thi, Thuy Huong	11	Phu Tho	NT	41.07	
14	Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	43.76	
15	Pham Phuong, Thao	11	Quang Ninh	NT	44.68	
16	Hoang Thi, Kieu Mai	11	Hai Duong	NT	50.56	
---	Le Ngoc, Hieu Lam	11	Thanh Hoa	NT	X46.38	
---	Do Ngoc, Mai	11	Hai Duong	NT	X52.50	
---	Pham Thi, Thuy Tien	11	Hai Duong	NT	X57.79	

Event 209 Boys 16-18 400 LC Meter Freestyle

KLLT: 3:50.68 # 7/2018

Hoang Nguyen Huy

QBH

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	3:55.00	3:55.95	
2	Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	3:55.00	3:57.45	
3	Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	3:56.00	4:00.26	
4	Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	4:03.00	4:08.00	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 209 Boys 16-18 400 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	4:12.00	4:12.24	
6 Vo Minh, Khang	18	Long An	3:59.00	4:13.21	
7 Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	4:10.00	4:14.06	
8 Vo Tri, Trung	16	An Giang	4:00.00	4:18.68	
9 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	4:10.00	4:19.38	
10 Lai Duc, Khiem	16	TP Ho Chi Minh	4:20.00	4:26.15	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X3:53.35	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X4:00.30	
--- Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X4:09.50	
--- Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X4:18.84	
--- Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	NT	XDNF	

Event 210 Girls 16-18 400 LC Meter Freestyle

KLLT: 4:16.46 # 6/2013

Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	4:21.50	4:31.68	
2 Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	4:32.00	4:37.44	
3 Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	4:30.00	4:40.70	
4 Ton Nu, My Ngoc	17	Da Nang	4:45.00	4:41.03	

Event 211 Boys 14-15 400 LC Meter Freestyle

KLLT: 3:59.01 # 18/05/2017

Kim Son Nguyen Huu

AGG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	4:10.00	4:00.84	
2 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	4:10.00	4:03.90	
3 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	4:11.00	4:07.32	
4 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	4:08.34	
5 Le Do, Gia Khang	15	TP Ho Chi Minh	4:10.00	4:12.77	
6 Doan Kim, Tham	15	Quang Binh	4:28.00	4:25.34	
7 Nguyen Le, Truyen Dat	14	Dong Nai	4:25.00	4:25.49	
8 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	4:25.00	4:27.16	
9 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	4:46.00	4:30.35	
10 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	4:28.00	4:37.50	
11 Ngo Tuan, Lam	15	Da Nang	4:35.00	4:38.19	
12 Nguyen Van, Bao	14	Long An	4:20.00	4:41.18	
13 Ngo Ba, Hung	14	Quang Ninh	4:56.00	5:06.42	
--- Truong, Nghia	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	NT	X4:37.55	

Event 212 Girls 14-15 400 LC Meter Freestyle

KLLT: 4:23.16 # 7/2019

Do Ngoc Que Tran

Long An

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Thi, My Tien	15	Long An	4:20.00	4:25.04	
2 Dang Ai, My	14	An Giang	4:30.00	4:31.11	
3 Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	4:28.00	4:36.60	
4 Nguyen Thi, Bich Ngoc	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	4:35.00	4:42.94	
5 Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	4:37.00	4:45.88	
6 Nguyen Thi, Giang	15	Da Nang	4:52.00	4:58.94	
7 Vu Thanh, Ngan	14	Quang Ninh	5:08.00	5:24.17	
8 Vu Thi, Thuy Linh	14	Quang Ninh	5:14.00	5:52.46	
--- Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	4:25.00	DNF	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 213 Boys 12-13 400 LC Meter Freestyle**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	4:27.00	4:23.87	
2	Trinh Truong, Vinh	13	TP Ho Chi Minh	4:28.00	4:24.44	
3	Pham Hong, Gia Bao	13	Clb Ky Dong-Quan 3	4:40.00	4:42.24	
4	Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	4:44.20	
5	Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	4:30.00	4:44.27	
6	Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	4:45.00	4:44.53	
7	Le Nhat, Quang	13	Hai Phong	NT	4:53.10	
8	Duong Xuan, Bach	12	An Giang	4:55.00	4:55.35	
9	Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	4:55.00	4:56.19	
10	Vo Minh, Tai	13	Da Nang	5:00.00	5:04.36	
11	Pham Van, Xuan	13	Hai Duong	NT	5:07.13	
12	Nguyen Nam, Khanh	12	Hai Duong	NT	5:30.10	
13	Le Dinh, Duy	13	Quang Ninh	5:10.00	5:31.22	
14	Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	5:20.00	5:54.83	
15	Duong Nguyen, Hoang Anh	12	Quang Ninh	NT	6:01.78	
---	Nguyen Quoc, Thuan	13	TP Ho Chi Minh	NT	X4:41.50	

Event 214 Girls 12-13 400 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	4:20.30	4:32.17	
2	Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	4:35.00	4:42.65	
3	Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	4:50.00	4:48.08	
4	Huynh Le, Thanh Vy	13	TP Ho Chi Minh	4:50.00	5:02.15	
5	Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	5:05.10	5:04.83	
6	Le Thi, Tuyet Ngan	12	Long An	5:20.00	5:16.72	
7	Nguyen Phan, Thao Nguyen	12	Quang Ninh	5:20.00	5:16.91	
8	Dinh Thi, Ngoc Diep	13	Ha Noi	5:00.00	5:20.69	
9	Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	5:20.00	5:35.80	
10	Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	5:30.00	5:40.00	
11	Le Thi, Hue	13	Quang Ninh	5:30.00	5:47.68	
---	Nguyen Phuong, Nghi	13	TP Ho Chi Minh	NT	X5:06.13	
---	Dang Nguyen, Phuong Tram	12	TP Ho Chi Minh	NT	X5:14.19	
---	Vu Nguyen Hong, Anh	13	TP Ho Chi Minh	4:50.00	DNF	
---	Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	4:40.00	DNF	
---	Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	4:50.00	DNF	
---	Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	5:15.00	DNF	

Event 215 Boys 11 & Under 400 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Duong Minh, Dien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	4:53.00	5:03.97	
2	Nguyen Nam, Gia Bao	11	TP Ho Chi Minh	5:16.00	5:13.30	
3	Le Van, Chieu	11	Da Nang	5:45.00	6:05.18	
4	Nguyen Quoc, Khang	11	Binh Phuoc	NT	6:16.42	

Event 216 Girls 11 & Under 400 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ho Kha, Han	11	Long An	NT	5:05.33	
2	Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	5:25.00	5:09.15	
3	Tran Ngoc, Bang Tam	11	TP Ho Chi Minh	5:11.00	5:09.43	
4	Banh Ngoc, Thao Tien	11	TP Ho Chi Minh	5:05.00	5:10.60	
5	Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	5:15.00	5:17.42	
6	Nguyen Quynh, Thy	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	5:30.00	5:24.91	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 216 Girls 11 & Under 400 LC Meter Freestyle)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
7	Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	NT	5:31.08	
8	Nguyen Ngoc, Anh Thu	11	Dong Nai	5:25.00	5:37.52	
9	Nguyen Thanh, Thuy	11	Quang Ninh	5:40.00	5:47.89	
10	Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	5:50.55	
11	Tran Thi, My Duyen	11	Quang Ninh	NT	6:26.94	
12	Luu Thi, Tra My	10	Hai Duong	NT	6:49.30	
---	Diep Lan, Anh	11	Quang Ninh	NT	X6:26.45	

Event 217 Boys 16-18 100 LC Meter Breaststroke

KLLT: 1:02.92 # 19/05/2019 Bao Pham Thanh

BTE

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	1:04.00	1:05.54	
2	Le Hoang, Minh An	17	TP Ho Chi Minh	1:07.00	1:06.97	
3	Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:07.00	1:07.07	
4	Le Thanh, Duoc	16	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:07.00	1:07.70	
5	Tran Dinh, Tau	17	Da Nang	1:07.00	1:07.75	
6	Cao Chi, Hieu	16	Dong Nai	1:08.00	1:08.09	
7	Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	1:09.00	1:09.35	
8	Dao Khanh, Duong	18	Cong an Nhan Dan	1:08.00	1:10.54	
9	Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	1:10.00	1:12.13	
10	Bui Thai, Tu	17	Long An	1:19.00	1:13.31	
11	Le Trung, Hieu	16	Hai Phong	NT	1:20.04	
---	Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X1:02.96	
---	Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X1:07.09	
---	Nguyen Van, Thang	20	Ha Noi	NT	X1:09.01	
---	Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X1:16.06	
---	Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	XDNF	
---	Vu Van, Dong	16	Ha Noi	1:14.00	DNF	

Event 218 Girls 16-18 100 LC Meter Breaststroke

KLLT: 1:12.58 # 19/05/2018 Phuog Anh Vu Thi

HCM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	1:14.00	1:16.20	
2	Nguyen Thi, Mai Nguyen	16	Long An	1:19.00	1:16.95	
3	Phung Ngoc, My	18	Hai Phong	1:12.00	1:18.42	
4	Mai Gia, Han	17	TP Ho Chi Minh	1:30.00	1:27.96	
---	Vu Thi, Phuog Anh	19	TP Ho Chi Minh	NT	X1:14.42	

Event 219 Boys 14-15 100 LC Meter Breaststroke

KLLT: 1:06.25 # 27/05/2016 Bao Pham Thanh

BTE

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Trong, Phuc	15	An Giang	1:07.00	1:06.59	
2	Pham Hoang, Nam	15	Tien Giang	1:07.00	1:08.39	
3	Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:10.00	1:08.90	
4	Vo Minh, Hieu	14	Dong Nai	1:09.50	1:10.63	
5	Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:10.00	1:11.20	
6	Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:11.00	1:11.33	
7	Bui Gia, Hoang	15	TP Ho Chi Minh	1:12.00	1:13.06	
8	Truong Van, Quyen	14	Quang Binh	1:15.00	1:13.79	
9	Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	1:14.00	1:18.54	
10	Nguyen Dinh, Thanh	15	Hai Phong	NT	1:18.67	
11	Doan Van, Giang	15	Hai Duong	NT	1:19.29	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 219 Boys 14-15 100 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
12 Nguyen Van, Bao	14	Long An	1:14.00	1:21.92	

Event 220 Girls 14-15 100 LC Meter Breaststroke

KLLT: 1:13.61 # 19/05/2019 Tien Vo T My

LAN

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Thi, My Tien	15	Long An	1:14.00	1:13.94	
2 Le Thi, Nhu Quynh	15	Da Nang	1:14.00	1:15.40	
3 Nguyen Thi, My Xuyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:22.00	1:23.47	
4 Le Diem, Quynh	14	Ha Noi	1:19.00	1:26.97	
5 Hoang Mai, Huong Lan	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:26.00	1:30.50	

Event 221 Boys 12-13 100 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Sy, Nhat	13	TP Ho Chi Minh	1:11.00	1:11.38	
2 Do Tran Hoang, Loc	13	TP Ho Chi Minh	1:15.00	1:14.68	
3 Nguyen Van, Phuc	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:22.00	1:21.00	
4 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	1:21.29	
5 Le Thanh, Hai	12	Binh Phuoc	1:20.00	1:22.76	
6 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	1:17.00	1:23.96	
7 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	1:20.00	1:30.77	
8 Tran Quoc, Chieu	12	Hai Duong	NT	1:34.25	
--- Nguyen Dang, Dat	12	Thai Binh	NT	DNF	

Event 222 Girls 12-13 100 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	1:17.00	1:16.67	
2 Ha Thi, Kieu My	12	An Giang	1:20.00	1:20.31	
3 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	1:16.00	1:20.45	
4 Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	1:21.15	1:20.59	
5 Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:21.00	1:20.60	
6 Nguyen Huynh, Bao Nhi	13	TP Ho Chi Minh	1:22.00	1:23.89	
7 Tran Thi, Hoai Thuong	12	Dong Nai	1:23.00	1:24.62	
8 Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:26.00	1:25.40	
9 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	1:20.00	1:30.77	
10 Dao Thi, Anh	12	Ha Noi	1:25.00	1:30.86	
11 Le Thi, Hue	13	Quang Ninh	1:34.00	1:33.80	
12 Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	1:20.00	1:38.74	
13 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	1:25.00	1:44.42	
14 Pham Thanh, Hoa	12	Thanh Hoa	NT	1:52.40	
--- Vo Anh Ngan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	NT	X1:27.63	

Event 223 Boys 11 & Under 100 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Nam, Gia Bao	11	TP Ho Chi Minh	1:24.20	1:24.43	
2 Duong Minh, Dien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:27.00	1:26.29	
3 La Quoc, Tan	11	TP Ho Chi Minh	1:26.00	1:29.68	
4 Le Van, Chieu	11	Da Nang	1:30.00	1:35.86	
5 Pham Thai, Luat	11	Thanh Hoa	NT	1:42.71	
6 Pham Duy, Hung	11	Thanh Hoa	NT	1:46.29	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 224 Girls 11 & Under 100 LC Meter Breaststroke**

KLLT: 1:22.40 # 7/2019

Do Ngoc Hoang Lam

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoa, Lam Ngoc	11 TP Ho Chi Minh	1:28.00	1:28.21	
2	Banh Ngoc, Thao Tien	11 TP Ho Chi Minh	1:29.00	1:28.80	
3	Tran Pham, Tu Minh	11 Dong Nai	1:31.00	1:29.61	
4	Nguyen Thuy, Hien	11 Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:30.00	1:29.70	
5	Nguyen Thi, Yen Nhi	11 Hai Phong	NT	1:29.80	
6	Ho Kha, Han	11 Long An	NT	1:30.93	
7	Vo Huynh, Kim	11 Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:29.00	1:34.31	
8	Nguyen Thi, Thuy Duong	11 Tien Giang	NT	1:34.34	
9	Le Ngoc, Han	10 Tien Giang	NT	1:37.15	
10	Nguyen Dieu, Vi	11 Thanh Hoa	NT	1:38.65	
11	Nguyen Ngoc, Anh Thu	11 Dong Nai	1:32.50	1:38.89	
12	Nguyen Tuyen, Anh	10 Hai Duong	NT	1:39.94	
13	Pham Anh, Thu	11 Thanh Hoa	NT	1:40.78	
---	Hoang Thi, Anh	11 Thanh Hoa	NT	X1:46.34	
---	Le Ngoc, Hieu Lam	11 Thanh Hoa	NT	X1:53.40	

Event 225 Boys 16-18 1500 LC Meter Freestyle

KLLT: 15:22.26 # 7/2018

Hoang Nguyen Huy

QBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Huu, Kim Son	18 Da Nang	15:30.00	15:42.40	
2	Tran Hung, Nguyen	17 Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	16:00.00	15:42.88	
3	Vo Tri, Trung	16 An Giang	15:50.00	15:43.65	
4	Bui Huu, Hieu	16 Can Tho	15:20.00	15:55.28	
5	Nguyen Viet, Tuong	16 Da Nang	15:58.00	16:12.80	
6	Vo Minh, Khang	18 Long An	15:50.00	16:35.95	
7	Do Ngoc, Vinh	16 Ha Noi	16:00.00	16:36.88	
---	Nguyen Huy, Hoang	20 Quang Binh	NT	X15:28.19	

Event 226 Mixed 4x200 LC Meter Freestyle Relay

KLLT: 8:11.57 # 20/05/2019

An Giang

AGG

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Da Nang 1) Nguyen Quoc, Khai Hoan M17 2) Le Thi, Nhu Quynh W15 3) Le Thi, Thuy Trang W12 4) Nguyen Huu, Kim Son M18	A NT	8:21.18	
2	Long An 1) Le Van, Hung M15 2) Tran Thi, Hong Gam W15 3) Vo Thi, My Tien W15 4) Bui Thai, Tu M17	A NT	8:24.63	
3	An Giang 1) Le Trong, Phuc M15 2) Dang Ai, My W14 3) Pham Thi, Hong Gam W15 4) Vo Tri, Trung M16	A NT	8:27.91	
4	TP Ho Chi Minh 1) Truong Viet, Vu M16 2) Tran Ngoc, Thi W17 3) Vu Nguyen Hong, Anh W13 4) Le Do, Gia Khang M15	A NT	8:29.23	
5	Quang Ninh 1) Ngo Ba, Hung M14 2) Nguyen Phan, Thao Nguyen W13 3) Le Dinh, Duy M13 4) Vu Thanh, Ngan W14	A NT	10:39.64	
---	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5 1) Ho Nguyen, Duy Khoa M15 2) Do Ngoc, Hoang Lam W12 3) Tran Hung, Nguyen M17 4) Thach T, Thao Suong W15	A NT	DNF	

Event 301 Boys 16-18 50 LC Meter Backstroke

KLLT: 26.04 # 20/05/2019

Khoi Tran Duy

HCM

KLQG: 26.71 * 2014

Tran Duy Khoi

TP.Ho Chi Minh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Hung, Nguyen	17 Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	27.50	27.25	
2	Vo Tri, Trung	16 An Giang	28.00	27.96	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 301 Boys 16-18 50 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Nguyen Hoang, Khang	17	Vinh Long	27.00	27.98	
4 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	27.00	28.27	
5 Le Hoang, Minh An	17	TP Ho Chi Minh	29.16	28.50	
6 Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	29.00	29.48	
7 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	28.50	29.93	
8 Dao Khanh, Duong	18	Cong an Nhan Dan	29.00	30.11	
9 Nguyen Minh, Hung	17	Binh Phuoc	28.00	30.88	
10 Nguyen Van, An	16	Hai Duong	NT	34.97	
11 Tran Dinh, Tau	17	Da Nang	31.00	39.17	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X34.92	

Event 302 Girls 16-18 50 LC Meter Backstroke

KLLT: 30.03 # 6/2013

Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	34.00	32.73	
2 Dang Hoang Bao, Tien	17	TP Ho Chi Minh	33.00	32.76	
3 Nguyen Le, Phuong Thao	17	Vinh Long	31.00	33.05	
4 Dang Thi, Ngo Huyen	18	Long An	32.00	34.42	
5 Doan Gia, Khanh	16	Tay Ninh	32.00	34.82	
--- Nguyen Diep, Phuong Tram	19	TP Ho Chi Minh	NT	X31.73	

Event 303 Boys 14-15 50 LC Meter Backstroke

KLLT: 27.48 # 20/05/2018

Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	28.00	28.38	
2 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	28.00	28.51	
3 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	31.00	29.30	
4 Ngo Tuan, Lam	15	Da Nang	29.50	29.32	
5 Le Nguyen Thanh, Dan	14	TP Ho Chi Minh	30.21	29.95	
6 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	30.04	
7 Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	30.19	
8 Le Van, Hung	15	Long An	29.50	30.30	
9 Ho Trong, Khang	15	TP Ho Chi Minh	30.00	30.51	
10 Ngo Ba, Hung	14	Quang Ninh	31.50	31.55	
11 Nguyen Ly, Hai Dang	15	Binh Dinh	30.80	33.56	
12 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	31.00	34.18	
13 Nguyen Van, Nghia	15	An Giang	33.00	38.43	

Event 304 Girls 14-15 50 LC Meter Backstroke

KLLT: 30.67 # 28/05/2016

Phuong Tram Nguyen Diep

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	29.60	30.06 #	
2 Lam My, Ngan	15	TP Ho Chi Minh	33.00	32.80	
3 Vo Thi, My Tien	15	Long An	31.00	33.48	
4 Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	32.00	33.72	
5 Nguyen Thi, My Xuyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	32.00	34.06	
6 Phan Thi, To Quyên	15	An Giang	34.00	35.21	
7 Bui Quynh, Anh	15	Hai Phong	NT	35.63	
8 Nguyen Thi, Giang	15	Da Nang	35.00	36.07	
9 Vu Thi, Thuy Linh	14	Quang Ninh	34.80	36.28	
10 Vo Thi, Tuyet Ngoc	15	Binh Dinh	NT	41.63	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 305 Boys 12-13 50 LC Meter Backstroke**

KLLT: 28.79 # 7/2019		Mai Tran Tuan Anh		QP5	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Trinh Truong, Vinh	13 TP Ho Chi Minh	29.50	30.67	
2	Le Gia, Bao	13 Vinh Long	30.00	31.04	
3	Do Tran Hoang, Loc	13 TP Ho Chi Minh	31.00	31.37	
4	Nguyen Huu, Duc	13 Ha Noi	33.08	33.05	
5	Nguyen Tri, Phong	12 Can Tho	31.00	33.30	
6	Pham Van, Xuan	13 Hai Duong	NT	34.24	
7	Le Thanh, Danh	12 Long An	NT	34.77	
8	Huynh Truong, That	13 Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	33.00	35.35	
9	Pham Tuan, Anh	12 Thua Thien Hue	35.00	37.66	
10	Le Dinh, Duy	13 Quang Ninh	36.00	37.95	
11	Pham Ngoc, Huynh	12 Thanh Hoa	NT	47.24	
---	Nguyen Dang, Dat	12 Thai Binh	NT	DNF	

Event 306 Girls 12-13 50 LC Meter Backstroke

KLLT: 32.07 # 7/2019		Dang Ai My		An Giang	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Nguyen, Nhu Y	13 Vinh Long	31.00	32.15	
2	Nguyen Ngoc, Anh Thu	13 Quang Binh	32.00	33.18	
3	Nguyen Kha, Nhi	12 TP Ho Chi Minh	33.14	33.42	
4	Nguyen Ngoc, Khanh Vy	13 Vinh Long	33.00	33.57	
5	Le Thu, Thuy	13 Dong Nai	32.63	33.72	
6	Le Quynh, Nhu	12 Dong Nai	33.10	33.78	
7	Le Thi, Thuy Trang	12 Da Nang	33.00	34.12	
8	Vo Le, Minh Thu	13 Long An	33.00	34.45	
9	Dinh Thi, Ngoc Diep	13 Ha Noi	32.00	34.53	
10	Le Thi, Hong Dieu	12 Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	34.00	34.84	
11	Do Thi, Tuyet Mai	13 Hai Phong	NT	35.81	
12	Dang Bao, Nghi	12 Da Nang	36.00	36.15	
13	Nguyen Mai, Anh	12 Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	34.00	36.27	
14	Vu Nguyen Hong, Anh	13 TP Ho Chi Minh	35.30	36.56	
15	Nguyen Phan, Thao Nguyen	12 Quang Ninh	38.52	36.69	
16	Nguyen Tu, Anh	13 Nghe An	38.00	37.03	
17	Do Ngoc, Hoang Lam	12 Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	36.00	37.45	
18	Tran Le, Tuyet Nghi	12 Binh Dinh	34.68	39.20	
19	Pham Tran, My Han	13 Thua Thien Hue	38.00	41.27	
20	Nguyen Thi, Lai	12 Thua Thien Hue	36.00	41.32	
21	Nguyen Ngoc, Kim Ngan	12 Binh Phuoc	NT	42.44	
22	Pham Thanh, Hoa	12 Thanh Hoa	NT	46.90	
---	Lam Vu, Nguyen Ky	12 Tra Vinh	NT	DNF	

Event 307 Boys 11 & Under 50 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Thai, Vi Duc	11 TP Ho Chi Minh	33.00	33.96	
2	Duong Minh, Dien	11 Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	35.00	35.75	
3	Le Van, Chieu	11 Da Nang	37.00	37.55	
4	Huynh Tuan, Anh	11 An Giang	33.00	37.96	
5	Nguyen Quoc, Khang	11 Binh Phuoc	NT	45.07	
6	Quach Van, Khanh	11 Thanh Hoa	NT	45.73	
7	Pham Van, Nguyen	11 Thanh Hoa	NT	53.41	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 308 Girls 11 & Under 50 LC Meter Backstroke**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Huynh Thien, Ngoc	11	TP Ho Chi Minh	34.70	35.13	
2	Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	36.50	36.72	
3	Vu Nguyen Boi, Anh	11	TP Ho Chi Minh	35.00	37.02	
4	Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	36.00	37.17	
5	Tran Pham, Tu Minh	11	Dong Nai	37.20	37.33	
6	Ho Kha, Han	11	Long An	NT	37.38	
7	Tran Anh, Thu	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	37.00	37.58	
8	Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	39.00	39.25	
9	Pham Phuong, Thao	11	Quang Ninh	NT	40.54	
10	Le Ngoc, Han	10	Tien Giang	NT	42.24	
11	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	43.20	
12	Pham Hai, Thanh	11	Thanh Hoa	NT	43.83	
13	Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	43.95	
14	Dinh Thi, Thuy Huong	11	Phu Tho	NT	45.85	
15	Do Ngoc, Mai	11	Hai Duong	NT	53.13	
---	Le Ngoc, Hieu Lam	11	Thanh Hoa	NT	X50.38	

Event 309 Boys 16-18 100 LC Meter Freestyle

KLLT: 51.64 # 20/05/2019 Chuyen Ngo Dinh

QNH

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	53.00	51.96	
2	Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	52.00	52.62	
3	Ngo Van, Phap	18	Da Nang	52.80	53.50	
4	Vo Minh, Khang	18	Long An	53.50	54.25	
5	Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	55.20	54.69	
6	Nguyen Hoang, Khang	17	Vinh Long	54.20	55.03	
7	Vo Tri, Trung	16	An Giang	54.00	55.13	
8	Bui Thai, Tu	17	Long An	54.50	55.56	
9	Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	55.20	55.93	
10	Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	53.60	56.12	
11	Nguyen Van, An	16	Hai Duong	NT	56.78	
12	Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	58.00	56.80	
13	Phuong Duc, Binh	17	Ha Noi	57.00	57.76	
14	Ngo Vy, Bao Huy	16	Hai Phong	NT	58.76	
---	Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X52.54	
---	Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X53.25	
---	Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	NT	X54.42	
---	Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	NT	X54.66	
---	Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X55.84	
---	Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X58.16	
---	Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X58.17	
---	Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	NT	X58.30	
---	Vu Van, Dong	16	Ha Noi	NT	X1:01.69	
---	Tran Dinh, Tau	17	Da Nang	NT	X1:04.43	

Event 310 Girls 16-18 100 LC Meter Freestyle

KLLT: 57.49 # 6/2014 Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	1:00.00	1:00.30	
2	Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	58.50	1:01.67	
3	Ton Nu, My Ngoc	17	Da Nang	1:02.00	1:02.40	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 310 Girls 16-18 100 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4 Dang Hoang Bao, Tien	17	TP Ho Chi Minh	1:03.00	1:03.96	
--- Vu Thi, Phuong Anh	19	TP Ho Chi Minh	NT	X1:00.51	
--- Nguyen Diep, Phuong Tram	19	TP Ho Chi Minh	NT	X1:00.57	
--- Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	1:00.00	DNF	

Event 311 Boys 14-15 100 LC Meter Freestyle

KLLT: 52.22 # 7/2018

Tran Hung Nguyen

Quoc Phong 5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	56.00	54.22	
2 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	57.00	54.61	
3 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	56.00	55.40	
4 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	55.55	
5 Bui Gia, Hoang	15	TP Ho Chi Minh	55.50	55.86	
6 Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	56.36	
7 Le Do, Gia Khang	15	TP Ho Chi Minh	56.50	57.26	
8 Huynh Ha, Trong Khoi	15	Ben Tre	59.00	57.77	
9 Nguyen Le, Truyen Dat	14	Dong Nai	59.05	58.26	
10 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	57.00	58.67	
11 Nong Nguyen, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	57.00	58.69	
12 Ngo Tuan, Lam	15	Da Nang	58.00	59.30	
13 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	59.12	59.71	
14 Hoang Van, Thinh	14	Quang Binh	59.00	1:01.05	
15 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	1:01.00	1:01.27	
16 Nguyen Van, Bao	14	Long An	56.00	1:01.41	
17 Ngo Ba, Hung	14	Quang Ninh	59.73	1:03.02	
18 Nguyen Van, Nghia	15	An Giang	1:00.00	1:03.18	
19 Nguyen Ly, Hai Dang	15	Binh Dinh	1:05.70	1:04.66	
--- Le Anh, Tu	15	Hai Phong	NT	X1:03.32	

Event 312 Girls 14-15 100 LC Meter Freestyle

KLLT: 58.27 # 28/05/2016

Phuong Tram Nguyen Diep

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	57.00	58.63	
2 Vo Thi, My Tien	15	Long An	59.00	1:00.03	
3 Dang Ai, My	14	An Giang	1:00.00	1:01.43	
4 Nguyen Thi, Bich Ngoc	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:00.00	1:02.22	
5 Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	1:02.00	1:03.15	
6 Pham Thi, Hong Gam	15	An Giang	1:01.00	1:03.73	
7 Nguyen Thi, Giang	15	Da Nang	1:03.00	1:03.85	
8 Lam My, Ngan	15	TP Ho Chi Minh	1:03.00	1:04.14	
9 Nguyen Thi, My Xuyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:02.00	1:04.15	
10 Thach T, Thao Suong	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:03.00	1:05.12	
11 Vu Thanh, Ngan	14	Quang Ninh	1:01.00	1:07.92	
12 Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	1:00.00	1:09.95	
13 Vu Thi, Thuy Linh	14	Quang Ninh	1:07.00	1:12.25	
14 Hoang Mai, Huong Lan	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:05.00	1:13.72	
15 Vo Thi, Tuyet Ngoc	15	Binh Dinh	1:15.73	1:17.56	

Event 313 Boys 12-13 100 LC Meter Freestyle

KLLT: 55.82 # 7/2019

Mai Tran Tuan Anh

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	57.00	57.08	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 313 Boys 12-13 100 LC Meter Freestyle)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	Trinh Truong, Vinh	13	TP Ho Chi Minh	59.00	1:00.03	
3	Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	1:00.67	
4	Nguyen Huu, Duc	13	Ha Noi	1:00.00	1:00.83	
5	Le Gia, Bao	13	Vinh Long	1:00.00	1:01.58	
6	Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	1:01.00	1:03.41	
7	Le Nhat, Quang	13	Hai Phong	NT	1:03.43	
8	Vo Minh, Tai	13	Da Nang	1:03.00	1:04.23	
9	Pham Van, Xuan	13	Hai Duong	NT	1:04.32	
10	Pham Hong, Gia Bao	13	Clb Ky Dong-Quan 3	1:02.00	1:04.36	
11	Hoang Long, Nhat Huy	13	Binh Phuoc	1:04.00	1:04.58	
12	Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	1:05.00	1:05.93	
13	Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	1:05.00	1:06.53	
14	Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	1:08.00	1:09.37	
15	Nguyen Nam, Khanh	12	Hai Duong	NT	1:10.12	
16	Le Dinh, Duy	13	Quang Ninh	1:09.00	1:14.87	
17	Duong Nguyen, Hoang Anh	12	Quang Ninh	NT	1:16.00	
---	Nguyen Van, Tu	13	Hai Duong	NT	X1:10.66	
---	Ngo Quang, Hieu	12	Hai Duong	NT	X1:15.70	

Event 314 Girls 12-13 100 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	1:00.50	1:02.51	
2	Vu Nguyen Hong, Anh	13	TP Ho Chi Minh	1:03.00	1:03.38	
3	Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:04.00	1:03.77	
4	Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	NT	1:04.07	
5	Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	1:03.87	1:04.15	
6	Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	1:03.00	1:05.37	
7	Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	1:02.00	1:06.15	
8	Dinh Thi, Ngoc Diep	13	Ha Noi	1:04.00	1:06.90	
9	Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:10.00	1:07.55	
10	Le Thi, Tuyet Ngan	12	Long An	1:02.00	1:09.77	
11	Nguyen Tu, Anh	13	Nghe An	1:08.00	1:10.22	
12	Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	1:09.00	1:11.95	
13	Le Thi, Hue	13	Quang Ninh	1:15.00	1:12.26	
14	Nguyen Phan, Thao Nguyen	12	Quang Ninh	1:10.00	1:12.69	
15	Tran Le, Tuyet Nghi	12	Binh Dinh	1:10.15	1:13.17	
16	Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	1:12.00	1:13.42	
17	Nguyen Ngoc, Kim Ngan	12	Binh Phuoc	NT	1:23.70	
18	Pham Thanh, Hoa	12	Thanh Hoa	NT	1:27.14	
---	Nguyen Phuong, Nghi	13	TP Ho Chi Minh	NT	X1:05.20	

Event 315 Boys 11 & Under 100 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Nam, Gia Bao	11	TP Ho Chi Minh	1:07.00	1:05.26	
2	Thai, Vi Duc	11	TP Ho Chi Minh	1:07.00	1:07.10	
3	Le Van, Chieu	11	Da Nang	1:10.00	1:13.69	
4	Huynh Tuan, Anh	11	An Giang	1:13.00	1:16.18	
5	Nguyen Quoc, Khang	11	Binh Phuoc	NT	1:18.86	
6	Quach Van, Khanh	11	Thanh Hoa	NT	1:32.55	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 316 Girls 11 & Under 100 LC Meter Freestyle**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:08.00	1:06.96	
2	Ho Kha, Han	11	Long An	NT	1:07.14	
3	Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	1:09.00	1:07.64	
4	Banh Ngoc, Thao Tien	11	TP Ho Chi Minh	1:08.00	1:08.87	
5	Tran Ngoc, Bang Tam	11	TP Ho Chi Minh	1:10.00	1:10.21	
6	Nguyen Quynh, Thy	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:10.00	1:10.76	
7	Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	1:10.00	1:10.87	
8	Nguyen Ngoc, Anh Thu	11	Dong Nai	1:13.00	1:12.92	
9	Le Ngoc, Han	10	Tien Giang	NT	1:13.43	
10	Nguyen Thanh, Thuy	11	Quang Ninh	1:15.00	1:15.65	
11	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	1:17.60	
12	Pham Thi, Thuy Tien	11	Hai Duong	NT	1:18.34	
13	Pham Hai, Thanh	11	Thanh Hoa	NT	1:19.31	
14	Tran Thi, My Duyen	11	Quang Ninh	NT	1:25.59	
---	Vu Nguyen Boi, Anh	11	TP Ho Chi Minh	NT	X1:08.81	
---	Hoang Thi, Kieu Mai	11	Hai Duong	NT	X1:18.93	
---	Do Ngoc, Mai	11	Hai Duong	NT	X1:24.24	
---	Diep Lan, Anh	11	Quang Ninh	NT	X1:27.33	
---	Le Ngoc, Hieu Lam	11	Thanh Hoa	NT	X1:29.17	
---	Luu Thi, Tra My	10	Hai Duong	NT	X1:34.62	
---	Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	DQ	

Event 317 Boys 16-18 200 LC Meter Breaststroke

KLLT: 2:15.30 # 20/05/2019 Bao Pham Thanh

BTE

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	2:22.00	2:21.18	
2	Le Thanh, Duoc	16	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:20.00	2:21.75	
3	Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:27.00	2:23.23	
4	Cao Chi, Hieu	16	Dong Nai	2:24.00	2:23.72	
5	Cao Van, Dung	17	Ha Noi	2:20.00	2:24.63	
6	Le Hoang, Minh An	17	TP Ho Chi Minh	2:22.00	2:24.96	
7	Dao Khanh, Duong	18	Cong an Nhan Dan	2:29.00	2:32.85	
8	Lai Duc, Khiem	16	TP Ho Chi Minh	2:31.00	2:34.12	
9	Tran Dinh, Tau	17	Da Nang	2:30.00	2:36.62	
10	Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	2:30.00	2:37.19	
11	Le Trung, Hieu	16	Hai Phong	NT	2:52.93	
---	Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X2:17.59	
---	Nguyen Van, Thang	20	Ha Noi	NT	X2:30.53	
---	Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X2:33.20	
---	Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X2:39.60	
---	Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	XDNF	

Event 318 Girls 16-18 200 LC Meter Breaststroke

KLLT: 2:37.82 # 28/05/2016 Ngoc Quynh Ngo Thi

QBH

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	2:42.00	2:43.36	
2	Nguyen Thi, Mai Nguyen	16	Long An	2:55.00	2:46.17	
3	Phung Ngoc, My	18	Hai Phong	2:38.00	2:59.04	
4	Mai Gia, Han	17	TP Ho Chi Minh	3:00.00	3:11.89	
---	Vu Thi, Phuong Anh	19	TP Ho Chi Minh	NT	X2:42.74	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 319 Boys 14-15 200 LC Meter Breaststroke**

KLLT: 2:21.18 # 20/05/2017 Kim Son Nguyen Huu

AGG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Trong, Phuc	15	An Giang	2:25.00	2:23.80	
2 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:30.00	2:26.47	
3 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:30.00	2:27.69	
4 Pham Hoang, Nam	15	Tien Giang	2:25.00	2:27.70	
5 Vo Minh, Hieu	14	Dong Nai	2:30.00	2:33.47	
6 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:30.00	2:35.73	
7 Bui Gia, Hoang	15	TP Ho Chi Minh	2:32.00	2:38.38	
8 Truong Van, Quyen	14	Quang Binh	2:42.00	2:38.84	
9 Nguyen Dinh, Thanh	15	Hai Phong	NT	2:48.26	
10 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	2:40.00	2:48.94	
11 Doan Van, Giang	15	Hai Duong	NT	2:49.02	
12 Nguyen Van, Bao	14	Long An	2:40.00	2:58.61	

Event 320 Girls 14-15 200 LC Meter Breaststroke

KLLT: 2:35.80 # 7/2019 Tien Vo T My

LAN

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Thi, My Tien	15	Long An	2:35.00	2:37.90	
2 Le Thi, Nhu Quynh	15	Da Nang	2:43.00	2:44.11	
3 Hoang Mai, Huong Lan	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:55.00	3:15.53	

Event 321 Boys 12-13 200 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Sy, Nhat	13	TP Ho Chi Minh	2:32.00	2:33.39	
2 Do Tran Hoang, Loc	13	TP Ho Chi Minh	2:40.00	2:43.98	
3 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	2:52.45	
4 Nguyen Van, Phuc	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:50.00	2:52.65	
5 Le Thanh, Hai	12	Binh Phuoc	2:52.00	2:59.74	
6 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	2:45.00	3:01.99	
7 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	2:55.00	3:15.20	

Event 322 Girls 12-13 200 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	2:50.00	2:47.64	
2 Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:50.00	2:53.37	
3 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	2:45.00	2:54.37	
4 Tran Thi, Hoai Thuong	12	Dong Nai	2:55.00	2:57.38	
5 Ha Thi, Kieu My	12	An Giang	2:20.00	3:01.12	
6 Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	3:00.00	3:02.71	
7 Nguyen Huynh, Bao Nhi	13	TP Ho Chi Minh	2:58.00	3:04.95	
8 Vo Anh Ngan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	2:59.00	3:08.43	
9 Dao Thi, Anh	12	Ha Noi	3:00.00	3:09.16	
10 Le Thi, Hue	13	Quang Ninh	3:00.00	3:23.03	
11 Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	2:55.00	3:23.53	
12 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	3:00.00	3:43.75	
--- Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	3:00.00	DNF	

Event 323 Boys 12-13 1500 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trinh Truong, Vinh	13	TP Ho Chi Minh	17:30.00	17:42.31	
2 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	18:15.00	18:16.42	
3 Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	18:50.00	18:23.25	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 323 Boys 12-13 1500 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4 Nguyen Quoc, Thuan	13	TP Ho Chi Minh	18:13.00	18:27.47	
5 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	18:39.43	
6 Pham Hong, Gia Bao	13	Clb Ky Dong-Quan 3	18:50.00	18:41.94	
7 Duong Xuan, Bach	12	An Giang	19:35.00	19:34.25	
8 Le Dinh, Duy	13	Quang Ninh	20:05.00	21:58.39	
9 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	NT	24:25.55	
--- Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	19:15.00	DNF	

Event 324 Girls 12-13 800 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	9:10.00	9:22.92	
2 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	9:40.00	9:45.14	
3 Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	9:58.00	9:54.19	
4 Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	9:58.00	10:06.52	
5 Huynh Le, Thanh Vy	13	TP Ho Chi Minh	10:00.00	10:21.12	
6 Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	10:20.00	10:34.06	
7 Nguyen Phan, Thao Nguyen	12	Quang Ninh	11:30.00	11:34.61	
8 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	NT	11:40.62	
--- Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	9:58.00	DNF	
--- Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	10:25.00	DNF	

Event 325 Boys 4x100 LC Meter Freestyle Relay

KLLT: 3:36.65 # 7/2019

Khang, Thuan, Tu, Dat

Long An

T Do Dinh, M Le Hoang, A Luong, H Nguyen Minh

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	3:40.52	
1) Ho Nguyen, Duy Khoa 15	2) Mai Tran, Tuan Anh 14	3) Truong, Nghia 14	4) Tran Hung, Nguyen 17	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:41.83	
1) Nguyen, Nam 16	2) Truong Viet, Vu 16	3) Huynh Tuan, Anh 13	4) Le Hoang, Minh An 17	
3 Da Nang	A	NT	3:45.49	
1) Nguyen Quoc, Khai Hoan 17	2) Nguyen Viet, Tuong 16	3) Tran Dinh, Tau 17	4) Tran Van, Nguyen Quoc 12	
4 Long An	A	NT	3:46.79	
1) Bui Thai, Tu 17	2) Le Van, Hung 15	3) Le Thanh, Danh 12	4) Vo Minh, Khang 18	
5 Hai Phong	A	NT	3:52.63	
1) Vo Dinh, Phi 15	2) Ta Minh, Hieu 15	3) Ngo Vy, Bao Huy 16	4) Le Trung, Hieu 16	
6 Ha Noi	A	NT	3:59.75	
1) Le Manh, Cuong 14	2) Phuong Duc, Binh 17	3) Nguyen Huu, Duc 13	4) Do Ngoc, Vinh 16	
7 An Giang	A	NT	4:04.46	
1) Do Van, Triet 15	2) Le Trong, Phuc 15	3) Nguyen Van, Nghia 15	4) Vo Tri, Trung 16	
8 Binh Phuoc	A	NT	4:12.56	
1) Nong Nguyen, Phuong Nam 14	2) Nguyen Huu, Hoang Long 15	3) Nguyen Minh, Hung 17	4) Hoang Long, Nhat Huy 13	

Event 326 Girls 4x200 LC Meter Freestyle Relay

KLLT: 8:41.02 # 18/05/2019

Long An

LAN

Vo T My, Tran T Hong, Do Ngoc Que, Tran T Hong

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Long An	A	NT	8:55.04	
1) Tran Thi, Hong Gam 15	2) Nguyen Thi, Mai Nguyen 16	3) Do Ngoc, Que Tran 16	4) Vo Thi, My Tien 15	
2 Da Nang	A	NT	9:05.05	
1) Ton Nu, My Ngoc 17	2) Nguyen Thi, Giang 15	3) Le Thi, Nhu Quynh 15	4) Le Thi, Thuy Trang 12	
3 TP Ho Chi Minh	A	NT	9:12.10	
1) Vu Nguyen Hong, Anh 13	2) Lam My, Ngan 15	3) Nguyen Phuong, Nghi 13	4) Tran Ngoc, Thi 17	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 326 Girls 4x200 LC Meter Freestyle Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
4 An Giang	A	NT	9:36.79	
1) Pham Thi, Hong Gam 15	2) Phan Thi, To Quyên 15	3) Ha Thi, Kieu My 12	4) Dang Ai, My 14	
5 Quang Ninh	A	NT	11:05.08	
1) Vu Thanh, Ngan 14	2) Vu Thi, Thuy Linh 14	3) Nguyen Thanh, Thuy 11	4) Pham Phuong, Thao 11	

Event 401 Boys 16-18 50 LC Meter Freestyle

KLLT: 24.16 # 6/2011 Hoang Quy Phuoc

Da Nang

KLLT: 24.16 # 21/05/2019 Chuyen Ngo Dinh

QNH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	25.50	24.04 #	
2 Nguyen Hoang, Khang	17	Vinh Long	24.00	24.26	
3 Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	25.19	24.70	
4 Le Hoang, Minh An	17	TP Ho Chi Minh	25.19	24.82	
5 Bui Thai, Tu	17	Long An	24.50	24.95	
6 Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	24.50	25.02	
7 Ngo Van, Phap	18	Da Nang	24.80	25.23	
8 Vo Minh, Khang	18	Long An	24.00	25.26	
9 Nguyen Van, An	16	Hai Duong	NT	25.44	
10 Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	25.00	25.65	
11 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	27.00	26.12	
12 Dao Khanh, Duong	18	Cong an Nhan Dan	25.80	26.31	
13 Phuong Duc, Binh	17	Ha Noi	26.00	26.59	
14 Le Trung, Hieu	16	Hai Phong	NT	26.85	
15 Ngo Vy, Bao Huy	16	Hai Phong	NT	27.29	
--- Nguyen Van, Thang	20	Ha Noi	NT	X24.58	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X24.76	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X24.92	
--- Vo Tri, Trung	16	An Giang	25.00	X25.42	
--- Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X25.44	
--- Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X26.19	
--- Vu Van, Dong	16	Ha Noi	NT	X26.68	
--- Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	NT	X26.76	

Event 402 Girls 16-18 50 LC Meter Freestyle

KLLT: 26.58 # 7/2018 Nguyen Diep Phuong Tram

TP. Ho Chi Minh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	27.10	27.75	
2 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	32.00	28.33	
3 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	28.00	29.23	
--- Nguyen Diep, Phuong Tram	19	TP Ho Chi Minh	NT	X27.70	

Event 403 Boys 14-15 50 LC Meter Freestyle

KLLT: 24.36 # 21/05/2018 Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	26.50	24.90	
2 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	26.50	25.45	
3 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	26.00	25.60	
4 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	25.68	
5 Bui Gia, Hoang	15	TP Ho Chi Minh	26.50	25.74	
6 Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	25.93	
7 Nong Nguyen, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	26.00	26.12	
8 Nguyen Le, Truyen Dat	14	Dong Nai	28.20	26.68	
9 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	27.76	26.82	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 403 Boys 14-15 50 LC Meter Freestyle)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
10	Huynh Ha, Trong Khoi	15	Ben Tre	29.10	26.97	
11	Le Trong, Phuc	15	An Giang	26.00	27.07	
12	Nguyen Van, An	15	Quang Binh	26.00	27.38	
13	Hoang Van, Thinh	14	Quang Binh	26.30	27.75	
*14	Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	28.00	28.25	
*14	Nguyen Van, Bao	14	Long An	26.00	28.25	
16	Nguyen Ly, Hai Dang	15	Binh Dinh	29.50	28.82	
17	Ngo Ba, Hung	14	Quang Ninh	28.20	29.07	
---	Nguyen Dinh, Thanh	15	Hai Phong	NT	X28.05	
---	Le Anh, Tu	15	Hai Phong	NT	X28.30	

Event 404 Girls 14-15 50 LC Meter Freestyle

KLLT: 26.65 # 12/2015

Nguyen Diep Phuong Tram

TP. Ho Chi Minh

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	26.90	27.04	
2	Vo Thi, My Tien	15	Long An	28.00	28.10	
3	Dang Ai, My	14	An Giang	28.00	28.16	
4	Nguyen Thi, My Xuyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	28.00	28.45	
5	Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	28.00	28.57	
6	Le Thi, Nhu Quynh	15	Da Nang	27.50	28.71	
7	Nguyen Thi, Bich Ngoc	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	28.00	28.75	
8	Lam My, Ngan	15	TP Ho Chi Minh	29.00	29.17	
9	Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	28.00	29.54	
10	Pham Thi, Hong Gam	15	An Giang	28.00	29.69	
11	Nguyen Thi, Giang	15	Da Nang	29.00	29.97	
12	Vu Thanh, Ngan	14	Quang Ninh	28.72	30.40	
13	Nguyen Thu, Thao	14	Ha Noi	30.01	30.43	
14	Bui Quynh, Anh	15	Hai Phong	NT	30.93	
15	Vu Thi, Thuy Linh	14	Quang Ninh	31.60	32.06	
16	Hoang Mai, Huong Lan	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	31.00	33.72	
17	Vo Thi, Tuyet Ngoc	15	Binh Dinh	32.85	34.01	

Event 405 Boys 12-13 50 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Bui Sy, Nhat	13	TP Ho Chi Minh	26.50	26.32	
2	Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	26.60	26.64	
3	Nguyen Huu, Duc	13	Ha Noi	26.60	27.61	
4	Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	28.04	
5	Hoang Long, Nhat Huy	13	Binh Phuoc	29.00	28.20	
6	Le Gia, Bao	13	Vinh Long	27.00	28.52	
7	Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	28.00	28.69	
8	Vo Minh, Tai	13	Da Nang	28.00	28.70	
9	Pham Van, Xuan	13	Hai Duong	NT	29.04	
10	Le Nhat, Quang	13	Hai Phong	NT	29.27	
11	Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	29.00	29.85	
12	Huynh Truong, That	13	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	28.00	30.60	
13	Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	30.00	31.03	
14	Nguyen Nam, Khanh	12	Hai Duong	NT	31.12	
15	Le Dinh, Duy	13	Quang Ninh	32.60	31.69	
16	Duong Nguyen, Hoang Anh	12	Quang Ninh	NT	35.09	
17	Pham Ngoc, Huynh	12	Thanh Hoa	NT	37.59	
18	Nguyen Dac, Anh	12	Thanh Hoa	NT	39.62	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 405 Boys 12-13 50 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Van, Tu	13	Hai Duong	NT	X30.86	
--- Ngo Quang, Hieu	12	Hai Duong	NT	X33.71	

Event 406 Girls 12-13 50 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	28.80	29.13	
2 Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	29.15	29.20	
3 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	28.00	29.30	
4 Vu Nguyen Hong, Anh	13	TP Ho Chi Minh	29.50	29.33	
5 Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	NT	29.85	
6 Dinh Thi, Ngoc Diep	13	Ha Noi	29.00	29.97	
7 Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	29.50	29.98	
8 Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	29.50	30.00	
9 Le Thi, Tuyet Ngan	12	Long An	30.00	30.58	
10 Nguyen Tu, Anh	13	Nghe An	33.00	31.08	
11 Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	31.00	31.69	
12 Le Thi, Hue	13	Quang Ninh	33.66	31.83	
13 Nguyen Phan, Thao Nguyen	12	Quang Ninh	32.82	31.95	
14 Dao Thi, Anh	12	Ha Noi	31.00	32.42	
15 Nguyen Ngoc, Khanh Vy	13	Vinh Long	31.00	32.66	
16 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	31.00	32.74	
17 Tran Le, Tuyet Nghi	12	Binh Dinh	31.33	32.95	
18 Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	32.00	33.52	
19 Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	33.00	34.45	
20 Nguyen Ngoc, Kim Ngan	12	Binh Phuoc	NT	36.96	
21 Pham Thanh, Hoa	12	Thanh Hoa	NT	37.98	

Event 407 Boys 11 & Under 50 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Nam, Gia Bao	11	TP Ho Chi Minh	30.37	29.55	
2 Thai, Vi Duc	11	TP Ho Chi Minh	30.00	29.93	
3 Duong Minh, Dien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	30.00	31.30	
4 Le Van, Chieu	11	Da Nang	31.00	31.52	
5 Huynh Tuan, Anh	11	An Giang	32.00	34.48	
6 Nguyen Quoc, Khang	11	Binh Phuoc	NT	36.01	
7 Pham Duy, Hung	11	Thanh Hoa	NT	39.75	
8 Pham Van, Nguyen	11	Thanh Hoa	NT	45.72	

Event 408 Girls 11 & Under 50 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	31.00	30.29	
2 Vu Nguyen Boi, Anh	11	TP Ho Chi Minh	31.00	30.73	
3 Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	31.00	31.10	
4 Banh Ngoc, Thao Tien	11	TP Ho Chi Minh	30.90	31.12	
5 Ho Kha, Han	11	Long An	NT	31.30	
6 Nguyen Quynh, Thy	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	32.00	31.89	
7 Tran Pham, Tu Minh	11	Dong Nai	32.60	32.14	
8 Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	33.00	32.68	
9 Nguyen Thanh, Thuy	11	Quang Ninh	32.72	33.54	
10 Le Ngoc, Han	10	Tien Giang	NT	33.75	
11 Pham Thi, Thuy Tien	11	Hai Duong	32.00	33.86	
12 Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	34.52	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 408 Girls 11 & Under 50 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
13 Dinh Thi, Thuy Huong	11	Phu Tho	NT	35.48	
14 Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	35.83	
15 Nguyen Thi, Yen Nhi	11	Hai Phong	NT	36.01	
16 Tran Thi, My Duyen	11	Quang Ninh	NT	37.61	
17 Nguyen Thanh, Tra	11	Phu Tho	NT	39.99	
--- Hoang Thi, Kieu Mai	11	Hai Duong	NT	X35.27	
--- Do Ngoc, Mai	11	Hai Duong	NT	X38.64	
--- Diep Lan, Anh	11	Quang Ninh	NT	X39.05	
--- Le Ngoc, Hieu Lam	11	Thanh Hoa	NT	X39.21	
--- Luu Thi, Tra My	10	Hai Duong	NT	X40.80	
--- Pham Hai, Thanh	11	Thanh Hoa	NT	DQ	

Event 409 Boys 16-18 200 LC Meter Backstroke

KLLT: 2:04.36 # 19/05/2019 Khoi Tran Duy

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	2:05.00	2:07.56	
2 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:07.00	2:09.45	
3 Vo Tri, Trung	16	An Giang	2:08.00	2:10.15	
4 Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	2:10.00	2:12.86	
5 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	2:08.00	2:18.19	
6 Nguyen Minh, Hung	17	Binh Phuoc	2:18.00	2:29.65	
--- Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X2:21.30	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	XDNF	

Event 410 Girls 16-18 200 LC Meter Backstroke

KLLT: 2:14.95 # 6/2013 Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	NT	2:27.60	
2 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	2:20.00	2:28.11	
3 Dang Hoang Bao, Tien	17	TP Ho Chi Minh	2:32.00	2:31.57	
4 Nguyen Le, Phuong Thao	17	Vinh Long	2:23.00	2:35.32	

Event 411 Boys 14-15 200 LC Meter Backstroke

KLLT: 2:07.17 # 19/05/2018 Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:10.00	2:09.55	
2 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:15.00	2:12.47	
3 Le Van, Hung	15	Long An	2:10.00	2:13.22	
4 Ho Trong, Khang	15	TP Ho Chi Minh	2:18.00	2:20.48	
5 Le Nguyen Thanh, Dan	14	TP Ho Chi Minh	2:19.00	2:22.09	
6 Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	2:23.23	
7 Ngo Tuan, Lam	15	Da Nang	2:26.00	2:23.72	
8 Ngo Ba, Hung	14	Quang Ninh	2:24.00	2:38.05	
9 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	2:30.00	2:40.10	
10 Nguyen Van, Bao	14	Long An	2:20.00	2:46.33	
--- Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:12.00	DQ	

Event 412 Girls 14-15 200 LC Meter Backstroke

KLLT: 2:21.72 # 6/2011 Nguyen Thi anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	2:20.00	2:29.69	
2 Vo Thi, My Tien	15	Long An	2:28.00	2:36.87	
3 Vu Thi, Thuy Linh	14	Quang Ninh	2:35.00	2:53.85	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 412 Girls 14-15 200 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4 Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	2:30.00	2:54.39	

Event 413 Boys 12-13 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trinh Truong, Vinh	13	TP Ho Chi Minh	2:18.00	2:19.92	
2 Le Gia, Bao	13	Vinh Long	NT	2:24.03	
3 Nguyen Quoc, Thuan	13	TP Ho Chi Minh	2:25.00	2:24.88	
4 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	2:25.00	2:32.28	
5 Nguyen Huu, Duc	13	Ha Noi	2:37.00	2:39.89	
6 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	2:44.79	
7 Le Dinh, Duy	13	Quang Ninh	2:43.00	3:01.42	
8 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	2:47.00	3:07.70	
--- Pham Hong, Gia Bao	13	Clb Ky Dong-Quan 3	2:30.00	DNF	

Event 414 Girls 12-13 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	2:25.00	2:34.32	
2 Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	2:30.00	2:36.55	
3 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	2:31.00	2:37.76	
4 Vo Le, Minh Thu	13	Long An	2:40.00	2:39.85	
5 Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:45.00	2:40.68	
6 Dinh Thi, Ngoc Diep	13	Ha Noi	2:35.00	2:40.72	
7 Dang Nguyen, Phuong Tram	12	TP Ho Chi Minh	2:40.00	2:41.29	
8 Le Thi, Hong Dieu	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:40.00	2:43.54	
9 Huynh Le, Thanh Vy	13	TP Ho Chi Minh	2:42.00	2:46.03	
10 Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	2:35.00	2:46.76	
11 Do Thi, Tuyet Mai	13	Hai Phong	NT	2:49.36	
12 Nguyen Ngoc, Khanh Vy	13	Vinh Long	2:42.00	2:50.26	
13 Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	2:54.00	2:56.24	
14 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	2:55.00	3:19.82	
15 Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	3:00.00	3:20.48	
--- Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:35.00	DNF	

Event 415 Boys 16-18 200 LC Meter IM

KLLT: 2:03.96 # 18/05/2019

Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:01.00	2:04.51	
2 Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	2:06.00	2:07.27	
3 Vo Tri, Trung	16	An Giang	2:08.00	2:07.93	
4 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	2:06.00	2:08.35	
5 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	2:10.00	2:14.39	
6 Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	2:08.00	2:15.21	
7 Le Thanh, Duoc	16	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:13.00	2:16.76	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X2:12.41	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X2:12.48	
--- Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X2:13.42	
--- Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	NT	X2:17.61	
--- Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X2:20.97	

Event 416 Girls 16-18 200 LC Meter IM

KLLT: 2:17.90 # 6/2013

Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	2:23.00	2:22.12	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 416 Girls 16-18 200 LC Meter IM)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	2:20.00	2:30.99	
3	Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	2:23.00	2:36.31	
4	Nguyen Le, Phuong Thao	17	Vinh Long	2:24.00	2:40.03	
---	Dang Hoang Bao, Tien	17	TP Ho Chi Minh	2:34.00	DNF	

Event 417 Boys 14-15 200 LC Meter IM

KLLT: 2:04.73 # 7/2018

Nguyen Tran Hung

QP5

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:07.00	2:08.26	
2	Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:12.00	2:08.87	
3	Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:08.00	2:10.08	
4	Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	2:14.76	
5	Bui Gia, Hoang	15	TP Ho Chi Minh	2:15.00	2:16.66	
6	Nguyen Van, An	15	Quang Binh	2:23.00	2:19.80	
7	Tran The, Luong	15	Quang Ninh	2:15.00	2:22.57	
8	Vo Minh, Hieu	14	Dong Nai	2:20.00	2:24.09	
9	Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	2:28.87	
10	Truong Van, Quyen	14	Quang Binh	2:30.00	2:29.06	
11	Nguyen Van, Bao	14	Long An	2:25.00	2:35.78	
12	Nguyen Ly, Hai Dang	15	Binh Dinh	2:50.85	2:45.27	
---	Nguyen Huu, Hoang Long	15	Binh Phuoc	NT	DNF	

Event 418 Girls 14-15 200 LC Meter IM

KLLT: 2:21.93 # 26/05/2016

Phuong Tram Nguyen Diep

HCM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Thi, My Tien	15	Long An	2:25.00	2:22.97	
2	Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	2:24.00	2:29.85	
3	Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	2:30.00	2:35.06	
4	Nguyen Thi, My Xuyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:35.00	2:36.03	
5	Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	2:28.00	2:43.35	
6	Nguyen Thu, Thao	14	Ha Noi	2:38.00	2:46.99	
7	Hoang Mai, Huong Lan	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:38.00	2:48.58	
8	Le Diem, Quynh	14	Ha Noi	2:36.00	2:49.34	
9	Vo Thi, Tuyet Ngoc	15	Binh Dinh	3:02.10	3:17.37	

Event 419 Boys 12-13 200 LC Meter IM

KLLT: 2:12.41 # 2019

Nguyen Quang Thuan

QP4

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Do Tran Hoang, Loc	13	TP Ho Chi Minh	2:20.00	2:19.69	
2	Bui Sy, Nhat	13	TP Ho Chi Minh	2:19.00	2:23.45	
3	Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	2:28.00	2:32.65	
4	Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	2:32.86	
5	Pham Hong, Gia Bao	13	Clb Ky Dong-Quan 3	2:30.00	2:37.12	
6	Nguyen Huu, Duc	13	Ha Noi	2:30.00	2:39.40	
7	Duong Xuan, Bach	12	An Giang	2:40.00	2:39.47	
8	Huynh Truong, That	13	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:32.00	2:39.91	
9	Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	2:30.00	2:41.33	
10	Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	2:45.00	2:43.71	
11	Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	2:30.00	2:54.13	
---	Le Gia, Bao	13	Vinh Long	NT	DNF	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 420 Girls 12-13 200 LC Meter IM**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	2:24.00	2:30.75	
2	Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	2:30.00	2:31.48	
3	Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	2:34.00	2:33.44	
4	Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:35.00	2:33.89	
5	Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	2:32.00	2:34.22	
6	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	2:30.50	2:37.38	
7	Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:40.00	2:37.54	
8	Vu Nguyen Hong, Anh	13	TP Ho Chi Minh	2:38.00	2:41.56	
9	Ha Thi, Kieu My	12	An Giang	2:47.00	2:43.37	
10	Dinh Thi, Ngoc Diep	13	Ha Noi	2:45.00	2:44.82	
11	Tran Thi, Hoai Thuong	12	Dong Nai	2:42.00	2:50.71	
12	Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	2:50.00	2:54.40	
13	Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	2:40.00	3:06.67	
14	Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	2:40.00	3:08.84	
---	Dang Nguyen, Phuong Tram	12	TP Ho Chi Minh	NT	X2:45.33	
---	Nguyen Phuong, Nghi	13	TP Ho Chi Minh	NT	X2:46.19	
---	Nguyen Huynh, Bao Nhi	13	TP Ho Chi Minh	NT	X2:48.92	
---	Vo Anh Ngan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	NT	X2:51.19	

Event 421 Boys 11 & Under 200 LC Meter IM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Thai, Vi Duc	11	TP Ho Chi Minh	2:43.00	2:38.02	
2	Duong Minh, Dien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:40.00	2:40.23	
3	Nguyen Nam, Gia Bao	11	TP Ho Chi Minh	2:40.00	2:40.46	
4	Huynh Tuan, Anh	11	An Giang	2:56.00	3:00.05	
5	Le Van, Chieu	11	Da Nang	3:00.00	3:03.69	

Event 422 Girls 11 & Under 200 LC Meter IM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:50.00	2:44.50	
2	Tran Ngoc, Bang Tam	11	TP Ho Chi Minh	2:46.00	2:45.88	
3	Ho Kha, Han	11	Long An	NT	2:46.90	
4	Huynh Thien, Ngoc	11	TP Ho Chi Minh	2:43.00	2:47.74	
5	Tran Pham, Tu Minh	11	Dong Nai	2:54.20	2:50.60	
6	Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	2:50.00	2:51.31	
7	Nguyen Quynh, Thy	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:55.00	2:55.12	
8	Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	NT	2:58.45	
9	Nguyen Thanh, Thuy	11	Quang Ninh	NT	3:02.95	
10	Le Ngoc, Han	10	Tien Giang	NT	3:05.55	
11	Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	3:17.00	
12	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	3:18.35	
13	Pham Phuong, Thao	11	Quang Ninh	NT	3:23.78	
---	Vu Nguyen Boi, Anh	11	TP Ho Chi Minh	NT	X2:50.97	

Event 423 Girls 14-15 800 LC Meter Freestyle

KLLT: 9:04.65 # 21/05/2018 Que Tran Do Ngoc

LAN

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Thi, My Tien	15	Long An	9:10.00	9:07.45	
2	Dang Ai, My	14	An Giang	9:20.00	9:23.44	
3	Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	9:20.00	9:27.54	
4	Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	9:40.00	9:38.24	
5	Thach T, Thao Suong	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	10:18.00	10:23.38	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 423 Girls 14-15 800 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6 Vu Thanh, Ngan	14	Quang Ninh	10:48.00	10:58.02	

Event 424 Girls 4x100 LC Meter Freestyle Relay

KLLT: 4:01.78 # 21/05/2019 TP Ho Chi Minh

HCM

Nguyen Diep Phuong, Cao Bao, Nguyen Ngoc Phuong, L

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Long An	A	NT	4:06.82	
1) Doan Thi, Phuong 16	2) Vo Thi, My Tien 15	3) Tran Thi, Hong Gam 15	4) Do Ngoc, Que Tran 16	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	4:10.67	
1) Dang Hoang Bao, Tien 17	2) Lam My, Ngan 15	3) Vu Nguyen Hong, Anh 13	4) Tran Ngoc, Thi 17	
3 Da Nang	A	NT	4:13.00	
1) Ton Nu, My Ngoc 17	2) Le Thi, Nhu Quynh 15	3) Le Thi, Thuy Trang 12	4) Nguyen Thi, Giang 15	
4 An Giang	A	NT	4:24.11	
1) Pham Thi, Hong Gam 15	2) Phan Thi, To Quyên 15	3) Ha Thi, Kieu My 12	4) Dang Ai, My 14	
5 Quang Ninh	A	NT	5:01.77	
1) Le Thi, Hue 13	2) Vu Thi, Thuy Linh 14	3) Nguyen Phan, Thao Nguyen 12	4) Nguyen Thanh, Thuy 11	

Event 425 Boys 4x200 LC Meter Freestyle Relay

KLLT: 8:03.50 # 21/05/2019 An Giang

AGG

T Vo Tri, P Le Trong, T Do Van, K Nguyen Huu

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	7:59.07 #	
1) Ho Nguyen, Duy Khoa 15	2) Mai Tran, Tuan Anh 14	3) Truong, Nghia 14	4) Tran Hung, Nguyen 17	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	8:09.12	
1) Truong Viet, Vu 16	2) Le Do, Gia Khang 15	3) Lai Duc, Khiem 16	4) Bui Gia, Hoang 15	
3 Da Nang	A	NT	8:16.07	
1) Nguyen Quoc, Khai Hoan 17	2) Tran Dinh, Tau 17	3) Nguyen Viet, Tuong 16	4) Tran Van, Nguyen Quoc 12	
4 Long An	A	NT	8:20.84	
1) Vo Minh, Khang 18	2) Le Van, Hung 15	3) Le Thanh, Danh 12	4) Bui Thai, Tu 17	
5 Hai Phong	A	NT	8:54.61	
1) Vo Dinh, Phi 15	2) Ta Minh, Hieu 15	3) Le Nhat, Quang 13	4) Ngo Vy, Bao Huy 16	
6 Ha Noi	A	NT	9:01.37	
1) Phuong Duc, Binh 17	2) Le Manh, Cuong 14	3) Vu Van, Dong 16	4) Nguyen Huu, Duc 13	
7 An Giang	A	NT	9:08.50	
1) Le Trong, Phuc 15	2) Duong Xuan, Bach 12	3) Nguyen Hoang, Dang 12	4) Vo Tri, Trung 16	

Event 501 Boys 16-18 50 LC Meter Breaststroke

KLLT: 29.15 # 7/2019

Bao Pham Thanh

BTE

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	30.50	30.44	
2 Le Hoang, Minh An	17	TP Ho Chi Minh	31.11	30.61	
3 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	29.00	30.76	
4 Le Thanh, Duoc	16	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	31.00	31.04	
5 Tran Dinh, Tau	17	Da Nang	31.50	31.33	
6 Bui Thai, Tu	17	Long An	30.00	31.34	
7 Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	32.20	31.56	
8 Cao Chi, Hieu	16	Dong Nai	31.50	31.60	
9 Dao Khanh, Duong	18	Cong an Nhan Dan	32.00	32.73	
10 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	32.00	34.66	
11 Nguyen Van, An	16	Hai Duong	NT	35.89	
12 Nguyen Minh, Hung	17	Binh Phuoc	33.00	36.74	
--- Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	NT	X29.23	
--- Nguyen Van, Thang	20	Ha Noi	NT	X30.42	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 501 Boys 16-18 50 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X30.87	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X35.52	
--- Vu Van, Dong	16	Ha Noi	33.00	DNF	

Event 502 Girls 16-18 50 LC Meter Breaststroke

KLLT: 33.13 # 7/2019

Phung Ngoc My

Hai Phong

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	34.00	34.12	
2 Phung Ngoc, My	18	Hai Phong	32.00	34.28	
3 Nguyen Thi, Mai Nguyen	16	Long An	36.00	35.83	
4 Mai Gia, Han	17	TP Ho Chi Minh	38.00	40.07	
--- Vu Thi, Phuong Anh	19	TP Ho Chi Minh	NT	X34.78	

Event 503 Boys 14-15 50 LC Meter Breaststroke

KLLT: 30.77 # 18/05/2017

Kim Son Nguyen Huu

AGG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Trong, Phuc	15	An Giang	31.00	30.81	
2 Pham Hoang, Nam	15	Tien Giang	31.00	31.10	
3 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	31.00	31.24	
4 Vo Minh, Hieu	14	Dong Nai	31.80	32.85	
5 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	31.00	33.46	
6 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	33.50	
7 Huynh Ha, Trong Khoi	15	Ben Tre	NT	34.10	
8 Truong Van, Quyen	14	Quang Binh	35.00	34.57	
9 Nguyen Dinh, Thanh	15	Hai Phong	NT	35.00	
10 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	34.00	35.66	
11 Doan Van, Giang	15	Hai Duong	NT	36.32	
12 Nguyen Van, Bao	14	Long An	35.00	36.43	
13 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	34.00	36.64	
--- Le Anh, Tu	15	Hai Phong	NT	X39.14	
--- Nguyen Ly, Hai Dang	15	Binh Dinh	33.36	DQ	

Event 504 Girls 14-15 50 LC Meter Breaststroke

KLLT: 33.95 # 18/05/2017

Nhat Lam Nguyen Thi

VLG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Thi, My Tien	15	Long An	33.00	34.13	
2 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	32.90	34.38	
3 Le Thi, Nhu Quynh	15	Da Nang	34.50	35.62	
4 Nguyen Thi, My Xuyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	35.00	37.42	
5 Le Diem, Quynh	14	Ha Noi	37.00	39.40	
6 Hoang Mai, Huong Lan	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	37.00	42.73	
7 Bui Quynh, Anh	15	Hai Phong	NT	42.82	

Event 505 Boys 12-13 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Sy, Nhat	13	TP Ho Chi Minh	32.50	32.39	
2 Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	33.50	33.33	
3 Le Thanh, Hai	12	Binh Phuoc	35.00	35.80	
4 Nguyen Van, Phuc	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	37.00	36.74	
5 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	35.00	37.16	
6 Hoang Long, Nhat Huy	13	Binh Phuoc	36.00	37.19	
7 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	37.84	
8 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	38.00	39.03	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 505 Boys 12-13 50 LC Meter Breaststroke)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
9	Huynh Truong, That	13	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	35.00	42.47	
10	Tran Quoc, Chieu	12	Hai Duong	NT	42.58	
11	Pham Ngoc, Huynh	12	Thanh Hoa	NT	46.65	
12	Nguyen Dac, Anh	12	Thanh Hoa	NT	51.33	

Event 506 Girls 12-13 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	36.00	35.84	
2	Ha Thi, Kieu My	12	An Giang	36.00	36.47	
3	Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	36.00	36.68	
4	Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	36.00	36.77	
5	Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	35.00	36.99	
6	Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	36.88	37.15	
7	Nguyen Huynh, Bao Nhi	13	TP Ho Chi Minh	37.50	38.71	
8	Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	37.00	39.25	
9	Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	36.00	39.78	
10	Thach Thi, Diem My	13	Dong Nai	36.50	40.71	
11	Le Thi, Hue	13	Quang Ninh	39.60	41.43	
12	Dao Thi, Anh	12	Ha Noi	39.00	41.75	
13	Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	39.00	42.75	
14	Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	38.00	44.40	
15	Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	41.00	46.44	
16	Nguyen Ngoc, Kim Ngan	12	Binh Phuoc	NT	47.66	
17	Pham Thanh, Hoa	12	Thanh Hoa	NT	48.52	
---	Vo Anh Ngan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	NT	X40.39	

Event 507 Boys 11 & Under 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Nam, Gia Bao	11	TP Ho Chi Minh	38.16	37.90	
2	La Quoc, Tan	11	TP Ho Chi Minh	39.00	39.56	
3	Duong Minh, Dien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	39.00	40.00	
4	Huynh Tuan, Anh	11	An Giang	39.00	42.14	
5	Le Van, Chieu	11	Da Nang	40.00	42.53	
6	Pham Thai, Luat	11	Thanh Hoa	NT	46.64	
7	Pham Van, Nguyen	11	Thanh Hoa	NT	55.15	
8	Nguyen Quoc, Khang	11	Binh Phuoc	NT	55.85	

Event 508 Girls 11 & Under 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoa, Lam Ngoc	11	TP Ho Chi Minh	39.80	39.67	
2	Banh Ngoc, Thao Tien	11	TP Ho Chi Minh	40.00	40.00	
3	Nguyen Thi, Yen Nhi	11	Hai Phong	NT	41.54	
4	Ho Kha, Han	11	Long An	NT	42.23	
5	Tran Pham, Tu Minh	11	Dong Nai	40.50	42.36	
6	Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	40.60	42.92	
7	Nguyen Dieu, Vi	11	Thanh Hoa	NT	43.81	
8	Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	42.00	43.83	
9	Vo Huynh, Kim	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	38.00	44.19	
10	Le Ngoc, Han	10	Tien Giang	NT	44.40	
11	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	45.40	
12	Hoang Thi, Kieu Mai	11	Hai Duong	NT	46.58	
13	Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	52.04	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 508 Girls 11 & Under 50 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Hoang Thi, Anh	11	Thanh Hoa	NT	X47.81	
--- Le Ngoc, Hieu Lam	11	Thanh Hoa	NT	X51.91	
--- Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	39.00	DNF	

Event 509 Boys 16-18 200 LC Meter Butterfly

KLLT: 2:01.71 # 20/05/2018 Hoang Nguyen Huy

QBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	2:02.00	2:03.08	
2 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:05.00	2:06.59	
3 Vo Tri, Trung	16	An Giang	2:08.00	2:07.63	
4 Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	2:07.00	2:08.03	
5 Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	2:10.00	2:10.42	
6 Phuong Duc, Binh	17	Ha Noi	2:09.00	2:14.65	
7 Ngo Vy, Bao Huy	16	Hai Phong	NT	2:17.84	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X2:01.54 #	
--- Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	NT	X2:06.76	
--- Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	NT	X2:08.87	
--- Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	NT	X2:17.47	
--- Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X2:18.82	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X2:27.48	
--- Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	2:06.00	DNF	

Event 510 Girls 16-18 200 LC Meter Butterfly

KLLT: 2:15.82 # 6/2013 Nguyen Thi anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	2:30.00	2:19.92	
2 Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	2:22.00	2:20.85	
3 Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	NT	2:23.77	
4 Ton Nu, My Ngoc	17	Da Nang	2:22.00	2:24.15	
5 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	2:22.00	2:28.68	

Event 511 Boys 14-15 200 LC Meter Butterfly

KLLT: 2:05.28 # 7/2019 Ho Nguyen Duy Khoa

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:00.00	2:00.99 #	
2 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	2:12.00	2:10.80	
3 Le Do, Gia Khang	15	TP Ho Chi Minh	2:12.00	2:13.07	
4 Nong Nguyen, Phuong Nam	14	Binh Phuoc	2:18.00	2:16.13	
5 Do Van, Triet	15	An Giang	2:16.00	2:17.86	
6 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	2:20.00	2:30.46	
7 Nguyen Huu, Hoang Long	15	Binh Phuoc	2:28.00	2:31.38	
8 Nguyen Van, Bao	14	Long An	2:22.00	2:42.58	
--- Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:02.00	DNF	
--- Doan Van, Giang	15	Hai Duong	NT	DNF	
--- Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:10.00	DNF	

Event 512 Girls 14-15 200 LC Meter Butterfly

KLLT: 2:20.62 # 19/05/2015 Ngoc Thuy Kien

AGG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Ai, My	14	An Giang	2:21.00	2:21.40	
2 Vo Thi, My Tien	15	Long An	2:30.00	2:24.87	
3 Thach T, Thao Suong	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:26.00	2:29.42	
4 Ngo Thi, Thuy Tien	15	Quang Binh	2:30.00	2:32.85	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 513 Boys 12-13 200 LC Meter Butterfly**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Tran Hoang, Loc	13	TP Ho Chi Minh	2:16.00	2:17.14	
2 Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	2:18.00	2:18.72	
3 Huynh Truong, That	13	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	2:20.00	2:25.30	
4 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	2:26.00	2:30.70	
5 Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	2:28.00	2:32.97	
6 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	2:38.45	
7 Nguyen Hoang, Dang	12	An Giang	2:40.00	2:42.34	
8 Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	2:45.00	2:49.67	
9 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	2:45.00	3:09.90	

Event 514 Girls 12-13 200 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	2:25.00	2:28.48	
2 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	2:31.00	2:29.75	
3 Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	2:30.00	2:30.13	
4 Thach Thi, Diem My	13	Dong Nai	2:32.00	2:32.14	
5 Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	2:34.00	2:36.42	
6 Vu Nguyen Hong, Anh	13	TP Ho Chi Minh	2:35.00	2:40.68	
7 Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	2:55.00	3:23.84	
8 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	2:50.00	3:27.51	
--- Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	2:45.00	DNF	

Event 515 Boys 16-18 100 LC Meter Backstroke

KLLT: 55.65 # 21/05/2019 Khoi Tran Duy

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hung, Nguyen	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	57.00	58.65	
2 Vo Tri, Trung	16	An Giang	1:00.00	59.47	
3 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	58.00	1:00.73	
4 Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	1:01.00	1:01.56	
5 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	1:01.00	1:07.03	
6 Nguyen Minh, Hung	17	Binh Phuoc	1:04.00	1:08.83	
--- Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X1:13.91	

Event 516 Girls 16-18 100 LC Meter Backstroke

KLLT: 1:03.39 # 6/2013 Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	1:17.00	1:09.66	
2 Nguyen Le, Phuong Thao	17	Vinh Long	1:06.00	1:09.86	
3 Dang Hoang Bao, Tien	17	TP Ho Chi Minh	1:11.00	1:10.76	
4 Dang Thi, Ngo Huyen	18	Long An	1:12.00	1:15.96	
--- Nguyen Diep, Phuong Tram	19	TP Ho Chi Minh	NT	X1:08.21	

Event 517 Boys 14-15 100 LC Meter Backstroke

KLLT: 58.96 # 7/2018 Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:00.00	1:00.77	
2 Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:04.00	1:02.31	
3 Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:01.00	1:02.45	
4 Le Van, Hung	15	Long An	1:02.50	1:03.23	
5 Le Nguyen Thanh, Dan	14	TP Ho Chi Minh	1:04.00	1:03.67	
6 Ngo Tuan, Lam	15	Da Nang	1:03.00	1:04.56	
7 Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	NT	1:05.24	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 517 Boys 14-15 100 LC Meter Backstroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
8 Ho Trong, Khang	15	TP Ho Chi Minh	1:04.00	1:05.25	
9 Ngo Ba, Hung	14	Quang Ninh	1:08.00	1:08.89	
10 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	1:09.00	1:12.42	
11 Nguyen Ly, Hai Dang	15	Binh Dinh	1:10.35	1:16.00	
12 Nguyen Van, Bao	14	Long An	1:07.00	1:17.23	

Event 518 Girls 14-15 100 LC Meter Backstroke

KLLT: 1:06.76 # 6/2011

Nguyen Thi Anh Vien

Quoc Phong 4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	1:04.00	1:07.11	
2 Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	1:10.00	1:12.29	
3 Vo Thi, My Tien	15	Long An	1:09.00	1:13.26	
4 Lam My, Ngan	15	TP Ho Chi Minh	1:13.00	1:13.97	
5 Phan Thi, To Quyên	15	An Giang	1:17.00	1:17.24	
6 Nguyen Thi, Giang	15	Da Nang	1:14.00	1:23.30	
7 Vu Thi, Thuy Linh	14	Quang Ninh	1:15.00	1:23.87	

Event 519 Boys 12-13 100 LC Meter Backstroke

KLLT: 1:01.94 # 7/2019

Mai Tran Tuan Anh

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trinh Truong, Vinh	13	TP Ho Chi Minh	1:04.00	1:05.33	
2 Le Gia, Bao	13	Vinh Long	1:05.00	1:07.57	
3 Nguyen Quoc, Thuan	13	TP Ho Chi Minh	1:07.00	1:09.46	
4 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	1:08.00	1:11.90	
5 Pham Hong, Gia Bao	13	Clb Ky Dong-Quan 3	1:11.00	1:13.15	
6 Pham Van, Xuan	13	Hai Duong	NT	1:15.70	
7 Le Thanh, Danh	12	Long An	NT	1:17.20	
8 Le Dinh, Duy	13	Quang Ninh	1:18.00	1:24.04	
9 Pham Tuan, Anh	12	Thua Thien Hue	1:15.00	1:28.04	

Event 520 Girls 12-13 100 LC Meter Backstroke

KLLT: 1:08.75 # 7/2019

Pham Nguyen Nhu Y

Vinh Long

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	1:06.00	1:08.70 #	
2 Nguyen Ngoc, Anh Thu	13	Quang Binh	1:12.00	1:13.20	
3 Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	1:12.00	1:13.82	
4 Vo Le, Minh Thu	13	Long An	1:12.00	1:14.12	
5 Do Ngoc, Hoang Lam	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	1:15.00	1:14.31	
6 Dang Nguyen, Phuong Tram	12	TP Ho Chi Minh	1:14.00	1:15.23	
7 Dinh Thi, Ngoc Diep	13	Ha Noi	1:10.00	1:15.70	
8 Nguyen Ngoc, Khanh Vy	13	Vinh Long	1:12.00	1:15.71	
9 Le Thi, Hong Dieu	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:16.00	1:16.01	
10 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	1:10.70	1:17.06	
11 Huynh Le, Thanh Vy	13	TP Ho Chi Minh	1:15.00	1:17.22	
12 Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	1:13.50	1:17.51	
13 Nguyen Mai, Anh	12	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:17.00	1:17.98	
14 Do Thi, Tuyet Mai	13	Hai Phong	NT	1:18.92	
15 Nguyen Tu, Anh	13	Nghe An	1:20.00	1:21.51	
16 Dang Bao, Nghi	12	Da Nang	1:17.00	1:21.69	
17 Nguyen Phan, Thao Nguyen	12	Quang Ninh	1:20.00	1:22.98	
18 Nguyen Thi, Lai	12	Thua Thien Hue	1:20.00	1:32.64	
19 Nguyen Ngoc, Kim Ngan	12	Binh Phuoc	NT	1:33.10	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****(Event 520 Girls 12-13 100 LC Meter Backstroke)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
20	Pham Tran, My Han	13	Thua Thien Hue	1:25.00	1:33.75	
21	Pham Thanh, Hoa	12	Thanh Hoa	NT	1:42.78	

Event 521 Boys 11 & Under 100 LC Meter Backstroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Thai, Vi Duc	11	TP Ho Chi Minh	1:12.00	1:15.13	
2	Duong Minh, Dien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:16.00	1:17.09	
3	Huynh Tuan, Anh	11	An Giang	1:20.00	1:22.06	
4	Le Van, Chieu	11	Da Nang	1:24.00	1:24.53	
5	Quach Van, Khanh	11	Thanh Hoa	NT	1:42.29	

Event 522 Girls 11 & Under 100 LC Meter Backstroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Huynh Thien, Ngoc	11	TP Ho Chi Minh	1:17.00	1:16.98	
2	Vu Nguyen Boi, Anh	11	TP Ho Chi Minh	1:18.00	1:17.52	
3	Tran Anh, Thu	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:20.00	1:18.52	
4	Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	1:17.00	1:20.45	
5	Ho Kha, Han	11	Long An	NT	1:22.16	
6	Tran Pham, Tu Minh	11	Dong Nai	1:18.30	1:22.18	
7	Nguyen Thi, Thuy Duong	11	Tien Giang	NT	1:23.75	
8	Pham Phuong, Thao	11	Quang Ninh	NT	1:30.54	
9	Pham Hai, Thanh	11	Thanh Hoa	NT	1:35.09	
10	Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	1:38.85	
---	Le Ngoc, Hieu Lam	11	Thanh Hoa	NT	X1:50.92	
---	Nguyen Thuy, Hien	11	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	1:20.00	DNF	

Event 523 Boys 14-15 1500 LC Meter Freestyle

KLLT: 15:40.45 # 21/05/2017 Kim Son Nguyen Huu

AGG

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Mai Tran, Tuan Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	16:20.00	15:53.49	
2	Nguyen Quang, Thuan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	16:50.00	16:06.67	
3	Ho Nguyen, Duy Khoa	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	16:20.00	16:33.63	
4	Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	NT	16:35.13	
5	Le Do, Gia Khang	15	TP Ho Chi Minh	16:30.00	16:35.46	
6	Nguyen Le, Truyen Dat	14	Dong Nai	18:30.00	17:05.34	
7	Nguyen Van, An	15	Quang Binh	17:30.00	17:11.92	
8	Tran The, Luong	15	Quang Ninh	17:45.00	19:17.85	
---	Tran Tan, Trieu	23	Long An	NT	X15:44.01	
---	Nguyen Thi, Anh Vien	24	Trung tam Tdtt Quoc Phong 4	NT	X17:09.50	

Event 524 Girls 4x100 LC Meter Medley Relay

KLLT: 3:46.83 # 7/2019

Tien,Vy,Thi,Tram

TP. Ho Chi Minh

	Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Long An	A	NT	4:36.55	
	1) Vo Le, Minh Thu 13	2) Vo Thi, My Tien 15	3) Do Ngoc, Que Tran 16	4) Tran Thi, Hong Gam 15	
2	Da Nang	A	NT	4:37.22	
	1) Le Thi, Thuy Trang 12	2) Le Thi, Nhu Quynh 15	3) Ton Nu, My Ngoc 17	4) Nguyen Thi, Giang 15	
3	TP Ho Chi Minh	A	NT	4:39.52	
	1) Dang Hoang Bao, Tien 17	2) Nguyen Kha, Nhi 12	3) Tran Ngoc, Thi 17	4) Vu Nguyen Hong, Anh 13	
4	An Giang	A	NT	4:46.17	
	1) Phan Thi, To Quyên 15	2) Ha Thi, Kieu My 12	3) Dang Ai, My 14	4) Pham Thi, Hong Gam 15	
5	Quang Ninh	A	NT	5:23.63	
	1) Vu Thi, Thuy Linh 14	2) Le Thi, Hue 13	3) Vu Thanh, Ngan 14	4) Nguyen Phan, Thao Nguyen 12	

GIAI BOI VO DICH CAC NHOM TUOI QG 2020 - 19/06/2020 to 23/06/2020**Results****Event 525 Boys 4x100 LC Meter Medley Relay**

KLLT: 4:03.56 # 7/2013

TP. Ho Chi Minh

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	4:04.32	
1) Mai Tran, Tuan Anh 14	2) Tran Hung, Nguyen 17	3) Ho Nguyen, Duy Khoa 15	4) Truong, Nghia 14	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	4:05.30	
1) Trinh Truong, Vinh 13	2) Le Hoang, Minh An 17	3) Nguyen, Nam 16	4) Truong Viet, Vu 16	
3 Da Nang	A	NT	4:11.95	
1) Ngo Tuan, Lam 15	2) Nguyen Huu, Kim Son 18	3) Nguyen Viet, Tuong 16	4) Vo Minh, Tai 13	
4 An Giang	A	NT	4:12.29	
1) Vo Tri, Trung 16	2) Le Trong, Phuc 15	3) Do Van, Triet 15	4) Nguyen Van, Nghia 15	
5 Ha Noi	A	NT	4:18.41	
1) Cao Van, Dung 17	2) Le Manh, Cuong 14	3) Nguyen Van, Hai 17	4) Nguyen Huu, Duc 13	
6 Long An	A	NT	4:19.27	
1) Le Van, Hung 15	2) Bui Thai, Tu 17	3) Vo Minh, Khang 18	4) Le Thanh, Danh 12	
7 Hai Phong	A	NT	4:32.12	
1) Vo Dinh, Phi 15	2) Le Trung, Hieu 16	3) Ngo Vy, Bao Huy 16	4) Ta Minh, Hieu 15	